



Cuộc bảo hộ nướ'c Tiệp-Khắc
trong trí tưởng tượng người An-nam

Lu'ong Nghi Bò Thận

(Một thứ thuốc bổ thận: kiên tinh, cố khí hay nhất xứ này)

Ở thế kỷ thứ 20 này, về phần nam giới, trong số 100 người thì có đến 90 người có các bệnh ở Thận. Hoặc bởi « thụ bẩm tiên thiên bất túc », hoặc bởi chiều lòng dục quá độ, hay không hiểu cách vệ sinh mà thành bệnh :

BẠI THẬN — Mờ mắt, ù tai, rụng tóc, đau lưng, buồn mỗi chân tay, tiểu tiện vàng... Chỉ dùng 1, 2 hộp thuốc « Lu'ong nghi bò thận » số 20 của Lê Huy Phách, khỏi hết các bệnh, người khỏe mạnh hơn lên, tốt cho đường sinh dục.

MỘNG TINH — Nằm ngủ tưởng như mình giao hợp với đàn bà mà tinh khí xuất ra, bởi thận yếu không cố được tinh khí, dùng 3 hộp thuốc « Lu'ong nghi bò thận » số 20 bổ thận, cố khí, khỏi hẳn bệnh mộng tinh.

DI TINH — Không cứ lúc nào mà tưởng đến tình dục thì tinh khí đều tiết ra, bởi tâm hỏa đa nhiệt mà sinh bệnh. Dùng « Lu'ong nghi bò thận » số 20 kèm với Chuyên Trị Bò Tắm số 23, bởi bổ tâm, thận, kiên tinh, cố khí, khỏi hẳn bệnh di tinh.

HOẠT TINH — Khi giao hợp tinh khí mau xuất quá, bởi ngũ tạng đều yếu mà thận tạng lại yếu hơn cả, dùng « Lu'ong nghi bò thận », được kiên tinh, tăng sức khỏe, khỏi bệnh hoạt tinh, chắc chắn như vậy.

TINH KHÍ BẤT SA NHẬP TỬ CUNG — Tinh khí ra rì rì không

mạnh, nên hạt tinh không vào lối tử cung, nên người đàn bà không có thai được. Dùng « Lu'ong nghi bò thận » được mọi điều như ý.

BỆNH LIỆT DƯƠNG — Gần đàn bà mà dương không cương, hoặc những người tuổi trẻ mà không thích tình dục (dương suy)... đều dùng « Lu'ong nghi bò thận » này, thận khí được sung túc, khỏi bệnh Liệt dương, bệnh Dương Nuy.

SAU KHI KHỎI BỆNH PHONG TÌNH — Bởi trong khi có bệnh dùng nhiều thứ thuốc công phạt hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, rụng tóc, đau mỗi thân thể, tiểu tiện vàng, có ít vẩn, qui đầu ướt... dùng « Lu'ong nghi bò thận » bởi bổ thận khí, các bệnh khỏi hết.

Thuốc « Lu'ong nghi bò thận » số 20 của Lê Huy Phách, một thứ thuốc bổ thận bảo chế rất công phu, có vị phải tâm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy âm khí, và làm toàn bằng những vị thuốc hảo hạng, chữa cho thận được sinh khí, cố tinh... Hàng vạn vạn người dùng qua đều công nhận thuốc « Lu'ong nghi bò thận » là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Có các bệnh ở Thận bất cứ mới, lâu, nặng, nhẹ, dùng thuốc « Lu'ong nghi bò thận » số 20 của Lê Huy Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc Lậu, Giang Mai Lê Huy Phách hay nhất — Khỏi tuyệt nọc

Cứ nói đến Lê-Huy-Phách thì người ta nhớ ngay đến một nhà thuốc có nhiều môn thuốc lậu, giang-mai đại-lai. Lậu giang-mai bất cứ mới lâu, nặng nhẹ, dùng thuốc Lê-Huy-Phách đều mau khỏi cả !

LẬU MỚI MẮC : Bệnh Lậu mới mắc tức buốt, dái rất, cường dương đau, ra mủ (có khi dái ra máu, nổi hạch nữa)... Dùng thuốc Lậu số 70, trăm người khỏi cả trăm, khỏi rất mau chóng. Giá 0p60.

LẬU KINH NIÊN : Hàng ngày ra mủ, tiểu tiện trong đục bất thường, hoặc những người phải đi phải lại 2, 3, lần... dùng « Lậu Mủ » số 10, khỏi hẳn bệnh Lậu kinh niên. Giá 0p50

GIANG MAI : Lở loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khế, nổi hạch, lên

soài, phà lở khắp người, đau cương, giắt thịt, rụng tóc, mủi, lâu, nặng, nhẹ... dùng thuốc giang-mai của Lê-Huy-Phách, khỏi hẳn bệnh giang-mai.

TUYỆT TRÙNG LẬU, GIANG-MAI : Lậu, giang-mai chưa tuyệt nọc ; tiểu tiện khi trong, khi vàng, có vẩn nhồi nhối ở đường tiểu tiện giắt thịt, rụng tóc mờ mắt, ù tai, có mụn đỏ nổi thịt khắp người, và nhiều biến chứng khác nữa... Dùng Tuyệt Trùng số 12 (giá 0p.60) kèm với « Bò ngũ tạng » số 22 (1p.00) khỏi tuyệt nọc bệnh và bởi bổ thêm sức khỏe.

Nhà thuốc **LÊ HUY PHÁCH** N° 19 Boulevard Gia-long — Hanoi, Tonkin

TỔNG PHÁT HÀNH : M. TON THẤT XỨNG

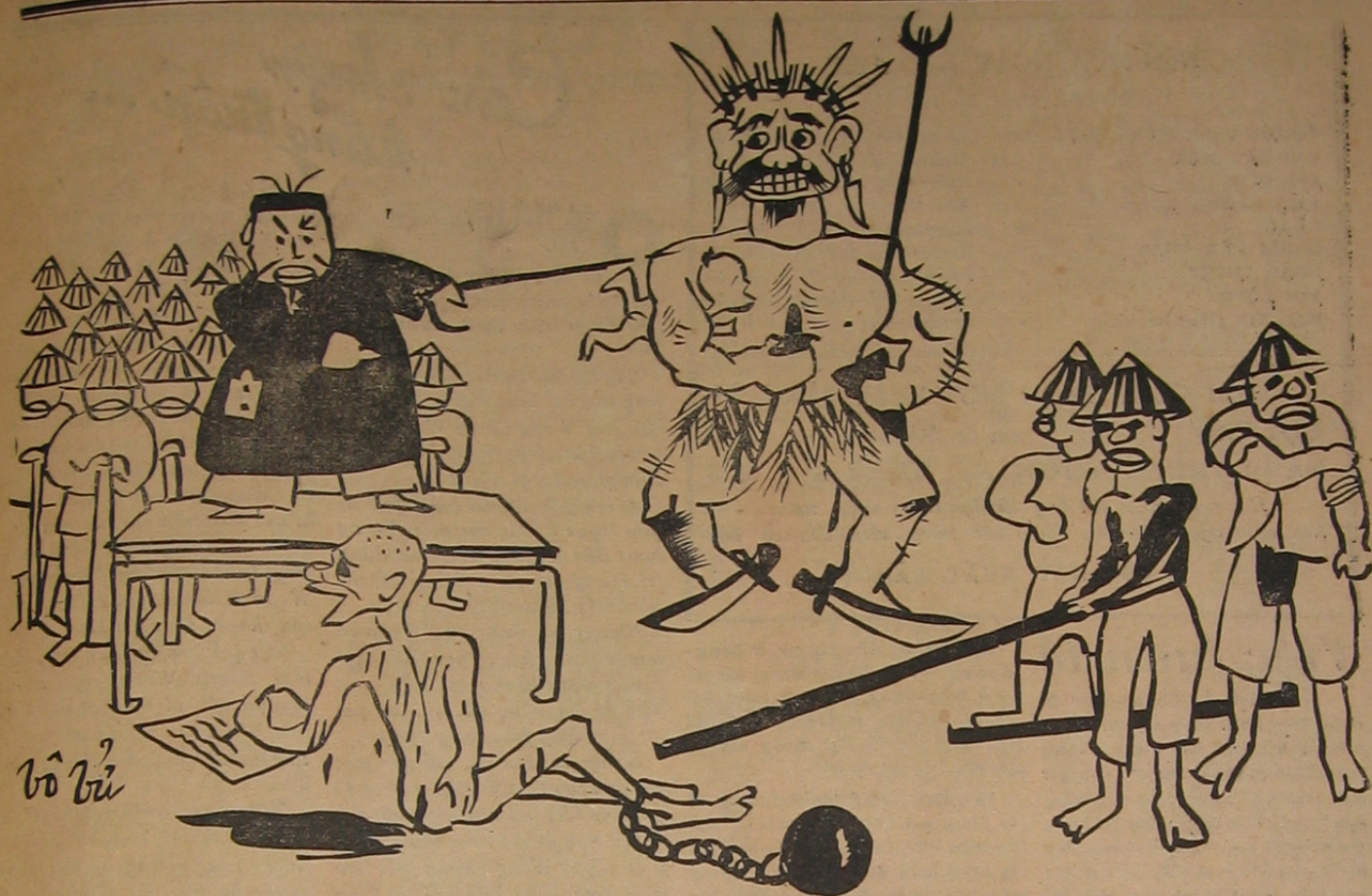
119, Rue Gia-Long — Hue, ANNAM

BAZAR XUÂN NGA

181, Bd de la Somme — Saigon, COCHINCHINE

Khắp các tỉnh Bắc, Trung, Nam, Ai-Lao, Cao-mên đều có đại-lý thuốc Lê-huy-Phách

TUYÊN BUÔN TẠI XỨ "AN - ĐÊ - RI"



BANG BẠNH — Tên này là Phan Thanh, mày có nhận không thì mày bảo ?

Vấn đề cán lao ở Đông-dương

Luật xã hội

SẮC LỆNH ngày 30 tháng chạp năm 1936 của chính phủ Bình dân tuyên hành rất hợp thời. Đó là một bộ luật có ý muốn đầy đủ, có ý muốn giải quyết hết các vấn đề can hệ đến lao động Đông Dương.

Tuy nhiên, về sự lao công cưỡng bách và việc mộ phu dài hạn, sắc lệnh ấy chỉ nhắc lại những điều luật đã có. Hai thể tài quan trọng ấy, chúng ta đã biết và nhận thấy rằng sắc lệnh 1936 không đem lại điều gì mới lạ là một điều khuyết điểm.

Ngoài hai thể tài lao động kia, các thể tài khác đều gọi là « nhân công tự do » cả. Thế nào là nhân công tự do ? Là những người phải đem thuê công làm để lấy tiền lương và hóa ra thuộc hạ của những người dùng mình, những người ấy hoặc là thợ thuyền, hoặc làm đầy tớ, hoặc đi làm công.

Ở chương hai, sắc lệnh ấy nói về vấn đề tập việc. Lần thứ nhất, người ta thấy một đạo luật đi đến vấn đề ấy. Từ nay, quá 12 tuổi, con trẻ mới có thể bắt đầu tuyển vào xưởng máy tập việc ; đến 20 tuổi, thì đứa trẻ tập việc bắt buộc thành ra thợ thuyền. Ở những xưởng có trên 30 thợ thì ít ra cũng phải có một số tập sự đông bằng một phần mười số thợ. Nhưng không một xưởng nào có thể dùng số thợ tập sự nhiều quá một phần ba số thợ.

Ở chương ba, sắc lệnh nói đến tờ hợp đồng về nhân công. Tờ hợp đồng ấy lập theo thói thường và có thể viết lên giấy hay bằng ở lời

nói của đôi bên chủ, thợ được. Xưởng nào dùng tới trên 25 người thợ thì phải làm một tờ quy tắc riêng nói rõ về công việc, tiền công, kỷ luật, vệ sinh, v. v. ; tờ quy tắc ấy phải có Nha thanh tra lao động duyệt và phải đem dán ngay trong xưởng. Sắc lệnh cấm sự phạt tiền, định rõ trách nhiệm của cai thầu và cai trông nom thợ, quyết định tiền công phải trả thế nào và những hội đồng định lương tối thiểu từng nơi phải có những ai.

Trong chương bốn, sắc lệnh nói về cách dùng nhân công ra làm sao, định rằng giờ làm việc của thợ từ ngày 1er-1-1937 là chín giờ và bắt đầu từ ngày 1er-1-1938 về sau là 8 mà thôi. Làm đêm thì chỉ có thợ đàn ông, còn thợ đàn bà con gái và trẻ con chưa đến 18 tuổi thì cấm hẳn. Sắc lệnh lại định cho thợ được nghỉ một ngày trong tuần lễ, và mỗi năm được nghỉ 10 ngày có lương.

Chương sáu của sắc lệnh nói riêng về việc giữ vệ sinh và cho thợ thuyền. Những điều quan trọng là các nơi thợ làm việc cần phải thoáng khí, cách che chở cho thợ khỏi bị máy móc nghiền phải, việc đem nước lạnh cho thợ dùng v. v.

Ngoài ra, sắc lệnh còn bàn đến các nạn lao động và quyết định rằng mỗi khi xảy ra một tai nạn gì mà người thợ bị nghỉ việc quá bốn ngày thì dù là lỗi ở thợ hay không, chủ cũng phải chịu tiền bồi thường cho.

Sắc lệnh còn nói về việc tổ chức các nha thanh tra lao động, và giao cho các nha ấy

cái trọng trách bắt mọi người, chủ và thợ, phải tuân theo những điều đã định, có quyền lập biên bản đem những người làm trái luật ra tòa. Sắc lệnh định đoạt cả những số tiền phạt và nói cả đến các tòa án có quyền xử những việc can hệ đến vấn đề cán lao.

Đại cương, sắc lệnh 1936 là thế. Tuy sắc lệnh đã theo tinh thể riêng ở Đông-dương mà thay đổi các điều luật áp dụng ở bên Pháp, phải chủ được tin sắc lệnh tuyên hành lấy hay ở phòng canh nông, hai cơ quan của họ, phải chủ đều nhao nhao lên tiếng phản đối, lấy có rằng áp dụng một đạo luật như trên, sẽ rất là khó khăn và rất là có hại cho nền kinh tế Đông-dương. Nhưng ai nấy đều nhận thấy rõ rằng mỗi lần có một sự gì đổi mới hơi thiệt hại cho quyền lợi của họ, và hơi bênh vực dân lao động bị họ đè nén, là phải chủ không khỏi lớn tiếng kêu lên rằng nền kinh tế Đông-dương sẽ vì đó mà lung lay. Đó chỉ là một lẽ bất di dịch lúc nào họ cũng nêu ra để giữ vững quyền thế, địa vị của họ.

Nhưng sắc lệnh đã tuyên hành, họ đành nghĩ kế khác để làm khó khăn cho sự áp dụng. Không có họ, sự áp dụng kể cũng đã khó khăn lắm rồi. Là vì cần phải luôn luôn theo sự thực hành để sửa đổi dần sắc lệnh cho hợp với đời kinh tế trong năm xứ của bán đảo Đông-dương.

Hoàng Đạo

(Xem tiếp trang sáu)

NÊN MUA NGAY KÈO HẾT

(chỉ còn một số rất ít)

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA	của Hoàng-Đạo	0p 35
GIÓ ĐẦU MÙA	" Thạch-Lam	0,35
GIA ĐÌNH	" Khải-Hưng	0,60
NỬA CHỪNG XUÂN	" Khải-Hưng	0,60
BỈ VỎ	" Nguyễn-Hồng	0,55
HANOI LÂM THAN	" Trọng-Lang	0,55
ĐOẠN TUYỆT	" Nhất-Linh	0,45
HỘI LÔNG	" Nguyễn-khắc-Mẫn	0,40
MẠC TIN (Martine, kịch)	" Vi-huyền-Đắc	0,65

HAI CUỐN SÁCH MỚI XUẤT BẢN

ĐỜI CHỜ	của Khải-Hưng	0\$40
NÀNG TRONG VƯỜN	của Thạch-Lam	0\$35

Hai cuốn sách rất hay để đọc trong ngày xuân
Nên mua ngay kéo hết. khắp các hàng sách đều có bán

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Việc tuần lễ

— Tình hình Âu-Châu — Đức đã chiếm Tiệp Khắc. Pháp và Anh kháng nghị kịch liệt, song Đức bác lời kháng nghị của Anh, Pháp. Nội các Daladier được toàn quyền hành động về phương diện binh bị. Pháp đã gấp tăng lực lượng chiến đấu và tuyệt giao về đường kinh tế với Đức. Anh hoạt động gấp, đương luôn trực tiếp với các chính phủ Nga, Mỹ, Ba-lan. Nam-tư-lạp-pho, Hy-lạp, Thổ-nhĩ-kỳ, Bồ-đài-lợi để chống cự với Đức. Nga cũng phản đối việc Đức chiếm Tiệp, còn Mỹ phản đối Đức bằng cách tăng thuế nhập cảng của hàng Đức vào Mỹ lên 25%.

Đức đã chiếm quận Ukraine của Tiệp Khắc có 4 quận: Bobème, Moravic, Slovaquia (đã bị Đức chiếm) và Ruthénie hay Ukraine carpathique (bị Hung chiếm) liên thông với Ba-lan.

Trung-Nhật chiến tranh. — Thêm tây, Cam-túc và Hồ-nam vẫn bị ném bom tàn phá. Giang-tây và Hồ-bắc bị 300 quả bom của Nhật ném xuống một ngày. Nhật lại định đánh Hoa nam và thực hành lối chiến tranh bằng hóa học ở miền này. Trước cơ An châu bất ổn, Nhật đòi thủ tiêu Tổ giới Công cộng ở Thượng Hải và sáp nhập vào khu vực Nhật đã chiếm. Việc bang giao Nga-Nhật vẫn căng. Phi cơ Nga vừa bay sang biên giới Nhật ở phía bắc đảo Sakhaline; chính phủ Nga đã bắn đến gần 200 lựu đạn cá nhân bắn phá Nhật. Nhật đã phản đối những việc trên này và, công Mãn-chân-quốc, dự bị để đối phó với Nga.

Viên bị thư của Ông Vệ bị ám sát ở Hà-nội — 2 giờ sáng hôm 21 Marx, một học 4 người Tân trào tưởng vào nhà Tổng trong Minh là bị thư của Ông Vệ ở phố Colomb Hà-nội để ám sát Tổng. Bốn chúng bắn tới 3, 4 phát súng. Tổng bị giết, vợ Tổng và người nhà bị thương nhẹ. Bốn hung thủ bị bắt. Hung thủ định giết Tổng, nhưng làm sai, vì Ông Vệ sát Tổng nhà Tổng. Hình như bang thủ có mưu trong đảng Lam-y một đảng chuyên lật đổ sát.

Lập xưởng đúc phi cơ ở Đông-dương. — Việc lập một xưởng đúc phi cơ ở Đông-dương sắp thực hiện. Một công ty chế tạo máy bay ở Pháp đã nhận giúp vào việc lập xưởng này về phương diện chuyên môn.

Việc lập quỹ Mỹ nghệ tương tế — Chính phủ dự định lập một quỹ cho vay tiền để giúp các nhà Mỹ nghệ, gọi là « Quỹ Đông d'ong Mỹ nghệ tương tế ». Việc này đã gửi về Bộ duyệt y, vậy chỉ nay mai sẽ thực hiện.

Việc di dân lên Phú Thọ — Chương nom trăm gia đình ở Nam-dịnh, tổng cộng độ non ba trăm người, đương tập tực lên lập ấp ở Thông-bằng (Phú Thọ). Công cuộc đương tiến hành gấp.

Kỳ thi vào ban Sư phạm — Đến 13 Juin sẽ mở kỳ thi vào học ban sư phạm ở Hà-nội, sáp nhập với trường Trung học Bảo hộ, Số định tuyển là 28 người (25 nam thí sinh và 3 nữ thí sinh). Đơn dự thi gửi đến ông hiệu trưởng trường Trung Học Bảo hộ trước ngày 31 Mai 1939.

Kỳ thi thư ký sở Kiểm sát Tài-chính — Đến 10 Juillet, tại Hà-nội và Saigon sẽ mở kỳ thi tuyển 6 viên thư ký tập sự ngạch sở kiểm sát Tài chính.

Kỳ thi tuyển thư ký sở Trước bạ và Văn tự trước định mở vào ngày 3 Avril 1939, nay hoãn đến 14 Avril 1939. Kỳ thi này sẽ mở đồng thời ở Hà-nội, Tonkine, Pnom-penh và Saigon Số định tuyển là 25 người: Bắc và Trung kỳ 15 người, Nam-kỳ 6 người và Cao-miền 4 người.

HỘP THƯ

Tôi có nhận được của ông Dr Huynh tấn Đoi ở Phan thiết một cái mandat 10p. để đóng tiền vào hội Ánh Sáng. Số tiền ấy tôi đã chuyển sang thủ quỹ Đoàn nhận.

N. t. Long

Ông Trúc Đào — Thakhek, Laos — Rất tiếc không thể chiều ý ông được. Nhưng rồi ông sẽ được vừa lòng bằng cách khác.

N. N.

Câu chuyện hằng tuần...

NG Tsen Tso Meng bị ám sát.

Trước kia tôi chỉ biết ông ấy là tác giả một cuốn sách chữ Pháp trích dịch những thơ Tàu.

Nay lại biết thêm rằng ông ta là lòng thư ký Komintang. là bí thư của ông Wang Ching We, là một người Tàu thân Nhật, là một tên Hán gian. Là gì nữa?

Ái mà hiểu được mở chính trị hiện thời rồi beng của nước Trung hoa! Đến chính những nhà chính trị Trung-hoa cũng chẳng biết mô tê nữa là mình.

Nhưng cái buồn cười ở chỗ cả người Trung hoa và người Annam ở đây đều tưởng mình hiểu lắm. Thế là họ bàn, họ lán, họ quá quyết những điều dụng dụng.

Đừng nói đâu xa, chỉ mới một cái chết của Tsen Tso Meng cũng đã gây nên biết bao nhiêu thuyết rồi.

Một thuyết cho rằng đảng Lam-y định giết Wang nhưng giết lầm phải Tsen. Nếu quả thế thì đảng Lam-y xoàng quá, vì đã trông gà hóa cáo. Mà gà với cáo nào có giống nhau cho cam! Ấy chưa kể loài cáo là loài ăn thịt gà và loài gà là loài bao giờ cũng bị loài cáo ăn thịt.

Theo một thuyết thứ hai thì đảng Lam-y cốt ám sát Wang, nhưng vì Tsen cản đường nên bị giết. Nếu thế thì đảng Lam-y vẫn xoàng. Đã bắn què ba tên họ vệ để tới phòng Tsen, thế mà không bắn què một vợ chồng Tsen để sang giết Wang!

Thuyết thứ ba đã hơi có lý: Đảng Lam-y định ám sát Tsen. Nhưng lại nói thêm: để cảnh tỉnh Wang. Rõ nhiều kẻ! Muốn cảnh tỉnh Wang thì có thiếu gì cách mà lại phải giết hại một người vô tội. Chẳng hạn làm thế này thì có tàn hơn nhiều không: giết một tay Hán gian nào đó ở ngay Trưng-khánh rồi gửi thư cho Wang bảo nếu không cải tà quy chính sẽ phải chịu một số phận như thế.

Một người Tàu cho tôi nghe một thuyết thứ tư, thuyết của hầu hết các Hoa-khieu: Tsen Tso Meng là người của Nhật. Nhật giúp Tsen lọt vào nội các Nan-king, rồi lại bắt Tsen kèm riết Wang, y như Không-Minh sai Mã-Đại kèm riết Ngụy Diên ấy mà! Có khác một chút là Không-Minh biết trước rằng Diên sẽ là một phần thân của nhà Hán: còn Nhật lại mong Wang sẽ trở nên một tay Hán gian lợi hại, lợi cho Nhật và hại cho Tàu, cố nhiên. Đảng Lam-y

biết thế, nên đã theo giết hạt Tsen hai lần, một lần ở Nga, một lần ở Nhật. Mỗi lần thứ ba này đảng Lam-y mới lời được đích.

Theo thuyết trên thì Wang trong sáng như pha lê và yêu nước như Vương tư Đồ yêu nhà Hán. Chỉ vì bị Tsen xui xiểm, thúc giục nên Wang mới chủ trương thuyết hòa Nhật mà thôi. Những lời tuyên bố của Wang toàn Tsen bịa đặt ra cả, Wang có biết gì đâu. Sở dĩ Wang phải trốn sang Annam cũng là vì Tsen tuyên bố bằng máy truyền thanh những ý tưởng mà Wang không có, hay chỉ có trong câu chuyện riêng với Tsen.

Nếu quả thế thì Tsen đáng chết lắm, nhưng Wang cũng xoàng lắm. Là một chính khách siêu đẳng như Wang mà lại để một viên bí thư lừa dối một cách « ngây ngô » quá.

Xuýt nữa tôi quên một thuyết của một số ít người Tàu: Tang kai Sek muốn hòa, nhưng sợ nếu chính mình cầu hòa thì sẽ bị dân Tàu giết chết, liền ngầm sai Wang sang Nhật điều đình. Nhưng Wang tới đây thì bị Chính phủ Pháp giữ lại không cho đi. Wang liền bày ra một cuộc ám sát để đòi được thoát thân.

Có thể huyền hoặc hơn được nữa không? Chính phủ Pháp giữ sao nổi Wang sang Nhật? Mà muốn sang Nhật thiếu gì cách, Wang lại phải giết chết viên bí thư của mình đi?

Nghe đâu sở Mật-thám sẽ thả cái thuyết cuối cùng của mình ra. Đại khái thế này: Một bọn « anh chi » theo bà Tsen Tso Meng mà họ chắc mang nhiều tiền của, châu báu sang cho chồng. Họ liền làm một chuyện nhưng chỉ mới giết được người mà chưa lấy được của.

Thuyết của sở Mật-thám bao giờ cũng vẫn thiết thực và vì thế nên rất xa sự thực, tuy rất có lý.

Khải Hưng

BÁO SÁCH MỚI

Bạn Đường, báo quán 8 Marichet Joffre Thanh-bá, mỗi tháng xuất bản một kỳ, giá mỗi số 0p10.

Plaines d'ane Chính Phủ, của Hoàng xuân Nhị, Mercure de France xuất bản, giá 7 francs.

Salat public, tuần báo ra ngày thứ bảy, báo quán 128, Armand Rousseau Hanoi, giá mỗi số 0p10.

Nhân ngấm (thơ) của Nguyễn Nhàn, dày 147 trang, giá 0p50.

Tiến Tới, tuần báo ra ngày thứ hai, giá mỗi số 0p03. Báo quán ở 33 rue d'Aras, Saigon.



Ông Hoàng Hà

Tỉnh Thái, người ta thấy trẻ con bắt cá ca dao tán tụng sự nghiệp của ông Hoàng Hà. Hoàng đạo có lumen được bốn câu, đã đăng Ngày Nay số trước. Tú Mỡ ra công sưu tầm, nay lại chép được nguyên cả bài, xin đăng dưới đây.

Tỉnh Thái có ông nghị Hà,
Xưa là xã-hội, nay là hường-lô
Một tay làm nổi cơ đồ
Non Cối nức tiếng, sông Bồ lưng danh

Xưa ông dạy học dạy hành,
Trông nhà mở phạm ra vành giới
Khai ngôi chòm chọi, nghiêm trang,
Hàng hồn giởng nghĩa những chương

Mồm ông hoạt biện thiết tha
Bụng ông gầy nước tướng là chứa chan.
Học trò nô phục ông gan,
Có người lại bảo ông gàn, dở hơi.

Ông làm giáo đốc đang hơi,
Thăng lương sứ sụng gót hai trăm đồng
Bổng ông khảng khái, dưng dưng
Ông xin từ chức để ông - về nhà.

Về quê bốn ruộng, chăn gà
Một là ông dúi, hai là ông nỏ;
Quả hồ ông được tự do,
Thênh thang chẳng bị trói gó vì tiền.

Ông về, vui thú điền viên,
Người ta thần phục: đại hiền đời nay



Công danh ghét đấng, ghét cay
Đáng vì quân tử, rõ tay anh hùng!
Ít lâu, ông thấy dấy lòng
Sôi ừng ục nghĩ non sông nước nhà

Bổ vườn, ông lại mở ra
Trên đường chính trị, là cả một phen
Anh em tri thức thanh niên
Cứ ông ra ghé hội viên tỉnh Hà

Hội đồng lúc họp tại tòa,
Thường khi ông bướng ở nhà ông chơi
Có khi ông đến, ông ngồi,
Gan lì, chẳng nói nửa lời, khiếp ghê!

Lâm ông hội đã chán chường,
Ông bèn nghĩ kế xoay nghề nghị viên.
Đảng Xã-hội nhập môn liền
Một hai sống chết xin nguyện vì dân

NGU'OI' và VIỆC

Phải dân chủ, thấy ông gàn,
Phò ông trướng cử một chân nghị hân
Ông bầu nghị trường rất khôn,
Chọn tay chủ báo chính môn báo hoàng
Ông rằng: ông chẳng ăn vàng,
Đàn bò, ông chỉ ngang tàng bướng chơ!
Đảng Xã-hội khéo lối thối,
Lót tay là chuối quấy mới ông ra.
Ông rai sự cóc chi mà!
Còn danh vọng chán, ai là dám khinh!
Vừa rồi, ông được Triều đình
Xét xoi ông có công lãnh bảo hoàng,
Ban cho đạo sắc rồng vàng,
Nhà giáo - giờ hóa quan Hoàng tể khanh

Thực là nền giá, nền danh,
Nền không bia đá sử xanh dễ dãi,
Cũng còn bia miệng, bia môi...!

Tú Mỡ

TỰ DO NGHIỆP ĐOÀN

CHI HỘI Nhân Quyền ở Hà Nội vừa mới thảo một bản thỉnh cầu đòi quyền tự do lập nghiệp đoàn cho thợ thuyền. Bản thỉnh cầu nêu ra những ý kiến rất sắc sảo đáng và chắc chắn.

Sau khi nhắc đến bản tuyên ngôn về Nhân Quyền, đến quyền tự do và sự bình đẳng của mọi người, hội Nhân Quyền nói rằng ở Đông-dương tuy không có quyền tự do lập nghiệp đoàn, mà phải chủ đã tự do lập nghiệp đoàn để bênh vực quyền lợi riêng của họ. Ngoài ra, họ còn có phòng Thương-mại, phòng Canh-nông, là những cơ quan của họ mà chính phủ bắt buộc phải hỏi ý kiến về các dự án về luật xã hội. Trước sức mạnh vô cùng của phái chủ, thợ thuyền ở Đông-dương chỉ có thể mong vào các vị thanh tra lao động thay mặt; nhưng các vị thanh tra ấy, dầu tài giỏi và hết lòng đến đâu, cũng không đủ tư cách để thay mặt cho thợ thuyền vì họ không làm cùng nghề, vì họ không được tham dự quyền cho. Vẫn biết rằng sắc lệnh năm 1933 cho ai nấy quyền lập hội, nhưng quyền ấy chỉ có trên mặt giấy, trong thực sự, chính phủ cho phép thợ thuyền lập Ai-hữu một cách bủn xỉn quá độ và soi mói vào công việc của họ một cách quá quắt.

Sự chênh lệch kể trên giữa chủ và thợ ở Đông-dương thật là trái ngược với nguyên tắc và công pháp của nước Pháp. Và lại, chính phủ cần phải tỏ ra mình vô tư, không yêu riêng phái chủ để làm hại cho phái thợ, nghĩa là phải xóa bỏ sự bất công kia. Ngoài ra, ở xứ Madagascar, một đạo chỉ dụ ngày 19-3-1937 đã tuyên hành quyền tự do lập nghiệp đoàn cho dân bản xứ; ở Tây-phi-châu, một đạo chỉ dụ ngày 11-3-1937 cũng cho dân bản xứ biết đọc chữ Pháp cái quyền tự do ấy.

Vậy mà ở Đông-dương này, trong hai năm nay, dân lao động vẫn đợi. Một đạo, hồi Mặt trận bình

dân của mình, người ta thấy chính phủ lo việc thảo dự án về tự do nghiệp đoàn. Rồi thấy im lìm. Tại sao vậy? Tại chính phủ thấy dân lao động Annam kém tài kém trí bọn moi đen ở Phi-châu chăng? Hay là tại Mặt trận bình dân không còn nữa? Chúng tôi mong rằng những sự ước đặc ấy đều không đúng, mà sự chậm trễ kia chỉ do sự quá trớn của chính phủ đối với một vấn đề quan trọng.

Đầu sao, cần thân quá có thể làm trở ngại sự tiến bộ được. Vậy chúng tôi rất tán thành ý kiến của chi hội Nhân Quyền ở Hà-Nội, yêu cầu chính phủ, chiếu theo điều thứ 4 của đạo luật ngày 25-2-1927, tuyên hành ở Đông-dương tất cả những điều lệ về chương I và II của bộ luật lao động Pháp.

HỘI ĐỒNG THÀNH PHỐ

TỪ NGAY mấy ông hội viên xã hội bỏ đi, hội đồng thành phố quá quật của Hà Nội vẫn làm việc như thường. Nghĩa là vẫn làm việc theo một lý tưởng cao thượng: sự ích lợi chung. Chung cho dân Pháp và dân Nam, bọn hội viên tây của đốc tờ họ Ma-lanh bảo thế. Thí dụ như khi nào lập một thứ thuế chỉ riêng người Nam phải đóng, thì bọn ấy dơ tay bần ngay tức khắc; còn khi nào đánh một thứ thuế người Pháp phải chịu nhiều hơn, thì các ông ấy lắc đầu đến sái cổ.

Ở cái tình cảnh tốt đẹp ấy, bốn ông hội viên Annam còn ở lại vẫn cố dậm chân rồi hoai. Các ông ấy mong cái gì? Thật là một sự bí mật.

Vì tám người còn chẳng ăn ai, thì bốn người còn mong bênh vực gì cho quyền lợi của dân Annam? Nếu các ông biết điều theo gương bọn đồng nghiệp xã hội, thì chức cá, thì nguyện vọng của dân Annam, — là việc đòi số hội viên người Nam — ngang số hội viên người Pháp — sẽ được chính phủ lưu ý đến hơn nữa. Nhưng các ông còn cố dậm ở lại, để làm gì? nếu nhòm được vào



ruột gan các ông mới có thể hiểu được.

Đầu sao, đến tháng sau, bốn ông hội viên người Nam, rồi cả ai có người ra tranh với những ông hội viên đảng Xã hội đã từ chức để mong năm miêng đĩnh chương. Đầu rồi bọn ông Phạm Tá, Bùi Xuân Học lại không nhảy xổ ra để mưu ích cho quốc dân Ông Ta vẫn chỉ chờ rằm, có lẽ còn thiếu chức Hoàng ló; ông Học, tuy là chủ tịch, hình như chưa được giải chiếu!

CẢ HAI CÙNG PHẢI

ÔNG Nguyễn tiến Lãng và ông Michel Mỹ là hai nhân vật có tiếng tăm ngoài Bắc và trong Nam, hai bậc vĩ nhân của thời đại.



Một ông ở hẻo lánh lên lồi, vào làng cánh chuồn; còn một ông đương là ông phủ bắt đực dế vào báo giới. Một ông có vẻ hiền lành như con thỏ, một ông hung hăng như con hổ. Con hổ, ông Mỹ tự xưng, cụp đuôi bỏ hoàn giới, hay bị hoàn giới thả ra, con thỏ, xinh xắn, có nhiên là được « Người trên » thương.

Có lẽ vì thế nên ông Mỹ ghen, nên trong tờ báo Bình Minh mới của ông, ông mới bảo ông Lãng là một vị hoàn quan để bàn hạ đức Hoàng hậu Nam Phương.

Ông Lãng hiền lành như con thỏ thật, nhưng vẫn có cái tức giận của con trai. Cho nên, trong tờ Gazette de Huế, cơ quan của cánh chuồn, ông mượn tên người khác chế ông Mỹ là tay làm báo quên và là một cái chong chóng, theo gió mà quay!

Thời nhơ, hai ông! Nói thật vẫn là một điều hay, nhưng nhiều sự thật hay làm méch lòng người đời.

Hoàng Đạo

ĐOÀN ANH SÁNG CẢM ƠN

((Xem trang 21))

REHAUSSEZ LA BEAUTÉ DE VOS YEUX!

Il vous est tellement facile d'embellir votre regard que vous seriez vraiment coupable en négligeant cette occasion d'être encore plus séduisante. Il vous suffit, pour cela, de faire chaque jour sur vos cils une légère application d'ARCANCIL-SANCOLOR. C'est un produit entièrement nouveau, à base d'huile de tortue et qui donne aux cils une vigueur remarquable et en active fortement la pousse. ARCANCIL-SANCOLOR ne tache pas, ne fait pas pleurer et possède cet avantage de conserver aux cils leur aspect naturel tout en les embellissant singulièrement sans les maquiller. ARCANCIL-SANCOLOR est en vente partout au prix de 0,360. Beaucoup de produits coûtent plus cher, aucun ne vaut autant.

Agent exclusif pour l'Indochine :

COMPTOIR COMMERCIAL (Soc. V.A 30) 59, rue du Chanvre — Hanoï

ĐIỀM BÁO

Đêm tối

GẦN ĐÂY, như có một luồng gió hắc ám, đã thổi qua linh hồn của một số người cũng tự nhận mình là viết báo. Những tính tình xấu xa nhất đều được thả lỏng, và phò bày lên tờ báo Người ta không giữ gìn gì nữa: lòng ganh ghét hằn học và thấp kém đã khiến cho họ quên mất cả cái giá trị của mình.

Cũng như những hạng hạ lưu trong xã hội, họ đã dùng những lời, tiếng, những câu chữ rủa thò tục nhất trong tiếng Annam. Một tờ báo mà người ta tưởng—tưởng thôi—là khá, cũng bắt đầu làm như thế. Thì ra khi họ ganh ghét, cái chân tướng liền tỏ bày. Nào gọi nhau là mất dạy, rủa nhau chết đường/chết chợ, bởi tên tục lên đề nói chửa,—dùng những tiếng thẳng nọ thẳng kia, mặt mẹt, ăn mày, v. v., tất cả tự vị của tiếng chữ! Ta có thể đoán một ngày kia, họ sẽ đi đến đâu nữa chẳng?

Họ chữ một cách công nhiên, tự đắc, tôi có thể nói hãnh diện nữa. Tự như họ nhìn chúng ta mà bảo rằng: ừ, ta chữ đấy, ta nói tục đấy, muốn làm gì thì làm!

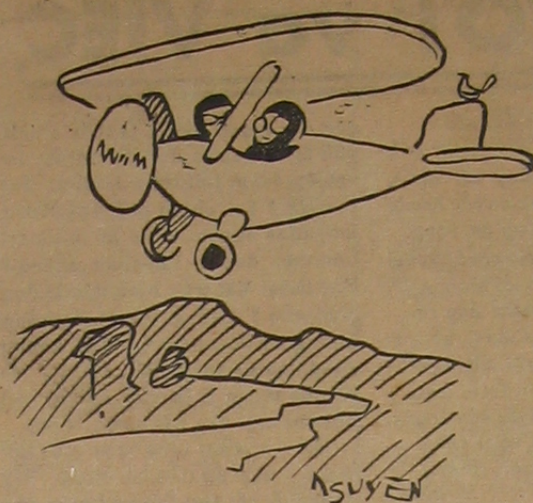
Còn ai làm gì nữa. Đối với những kẻ đã tự vật giá trị mình đi như thế, đã tự khinh mình như không ai có thể khinh hơn được nữa như thế, người ta đành chịu. Chịu vì không muốn lay bấn vào mình, vì không thể khinh bỉ đến cực nào một kẻ đã tự khinh mình đến tột bậc như họ.

Thiện Sĩ

Hòa nhịp

Tao-dân, tờ báo « văn chương » mới xuất bản, hẳn ai cũng biết là cùng ở một động với Tiểu thuyết thứ bảy, và Ích Hữa ngày trước.

Cũng như T. T. T. Bảy, đang những truyện rất khác nhau, tả chân có, lãng mạn có, kiếm hiệp và lối Tàu cũng có, Tao-dân cũng chứa những nhà văn mà tư tưởng khác nhau và trình ngược nhau nữa: Hoài Thanh, Phan Khôi, Hải Triều, Trương Tửu, v. v... Các ông đó lục đục trong cái động Tao-dân, kẻ viết bài này, đề lập tức trang sau người kia phân lại bằng bài khác, cứ như thế chen vai thích



— Thế bây giờ muốn bay ngược lại thì làm thế nào?

TẬP SỰ — Có khó gì, mang tháo cánh quạt cắm về phía sau.

cánh dưới con mắt hiền từ của Vũ đình-Long tiên ông.

Thật là một xã hội rất sôi nổi. Cho đến một ngày kia, phép vàng của tiên ông không giữ được nữa, các ông đó lại mỗi người một ngã, công kích lẫn nhau như thường.

Tao-dân, tuy vậy, vẫn không bao giờ quên đến dân em, và thỉnh thoảng nhắc tới một cách khéo léo.

Ông Hải Triều, Tao-dân số 2, viết:

— Ai cũng thừa nhận ở nước ta gần đây đã sản xuất ra một số tiểu thuyết về phương diện hình thức đã có ít nhiều (ít nhiều thôi) văn chương, và, về phương diện nội dung đã có ít nhiều ý nghĩa.

Thật rõ ràng là những tiểu thuyết trong Phổ-thông bán nguyệt san rồi! Xa chút nữa, ông lại viết:

— Một tác phẩm hay (1) (tôi dùng chữ hay trong vòng tương đối) không những nó đã đi đúng với thị hiếu đương thời của độc giả, mà nó còn hay ở nơi cách xếp cảnh, xếp tình của tác giả nhẹ nhàng (1) kín đáo, đẹp đẻ...

Thì chính là tiểu thuyết kiếm hiệp trong T. T. T. Bảy — đúng với thị hiếu đương thời của độc giả, — vì nó mà ông Long giàu, — xếp cảnh, xếp tình nhẹ nhàng kín đáo, rất kín đáo.

Không còn phải ngờ gì nữa: cái tác phẩm hay ấy là truyện « Hòa thiên Hồng - liên - tự » vậy. (Nếu không phải là truyện « Hiệp nghĩa anh hùng »).

Thiện Sĩ

1) Hay là « Những tác phẩm hay »?

Luật xã hội

(Tiếp theo trang 3)

Vì thế cho nên, ngoài đạo sắc lệnh 1936, chính phủ đã tuyên hành nhiều nghị định và làm nhiều tờ thông tư để giải thích và áp dụng một cách dè dặt những điều lệ đã định. Những nghị định ấy, trước khi tuyên hành đều có đưa ra các phòng Thương-mại hỏi ý kiến và đã được một ủy ban riêng xem xét, do nghị định ông toàn quyền ngày 25-7-1936 đặt ra để trông nom về việc sửa đổi luật xã hội cho hợp nghi.

Trong ủy ban ấy, có ông phó toàn quyền chủ tịch, và hội viên phần nhiều là các vị quan to, còn thì có hai người đại diện phòng Thương mại và phòng Canh nông. Hội viên Annam có các ông Hoàng trọng Phu và Lê Thăng. Người ta tiếc một điều rằng trong ủy ban ấy, không có lấy một người thay mặt cho thợ thuyền. Tại sao vậy? Có lẽ vì thợ thuyền ở Đông-dương không có người chính thức thay mặt, vì không có nghiệp đoàn.

Không có nghiệp đoàn, đó là một điều khuyết điểm lớn của đạo sắc lệnh 1936. Một đạo luật đầy đủ về cần lao không thể quên được vấn đề quan trọng ấy cũng như không thể quên không nói đến quyền đình công, đến việc che chở thợ thuyền chống lại các sự bắt bớ, ốm đau, già yếu, tai nạn, thất nghiệp.

H. Đ.

« Le Monôme »

Sau một đạo tam nghị — có lẽ vì có tài chính —, tờ báo Le Monôme của các sinh viên Đại-Học lại tái bản, với một số đặc biệt về Thanh Niên. Trong đó, các thanh niên học sinh ấy tự cúi trên tâm hồn mình, quan sát, nhận xét và tìm tòi. Họ tự giải thích, và bàn hạc để tìm một con đường hành động và lý tưởng.

Số báo rất đặc sắc và tha thiết. Giọng thành thực, nhiệt thành của các bạn thanh niên khiến chúng ta cảm động. Đó là một chứng triện tốt. Cái thời của thanh niên yên phận và lười biếng đã qua rồi; trước tình thế và những vấn đề mới, chúng ta thấy một thanh niên bản khoáng, ham biết và khao khát lý tưởng. Sự tìm tòi của họ khiến cho chúng ta rất có cảm tình, và xin tặng lời khuyến khích đến tờ báo của bạn trẻ học sinh. Thanh Niên chúng ta phải tự tìm cách biết mình, và làm cho người khác cũng biết.

Thạch Lam

MỘT Ý KIẾN HAY



Theo tin báo La Patrie Annamite một ủy ban đã thành lập để xét xem có nên lập ở Hanoi một hội « Bảo vệ súc vật », theo kiểu các hội như thế ở các nước khác. Bà Maguerite Tréaire đã diễn thuyết về vấn đề ấy ở giảng đường trường đại-học.

Tôi không được nghe bà Tréaire, nhưng tôi chắc những lý lẽ của bà cảm động và chính đáng lắm. Chắc chắn rằng cái hội ích lợi đó sẽ thành lập, và chúng ta cũng nên mong cho hội chóng thành lập. Người ta chẳng thường được trông những con lợn bị chó gặm bằng tươi, những con bò, ngựa bị đánh đập khổ sở trong nước ta ư? Những cảnh thương tâm ấy phải mất đi để giữ tiếng cho một nước văn minh.

Có người chắc sẽ bảo: Lập hội bảo vệ súc vật làm gì, trong khi ở nước ta còn có những cảnh người đánh đập người, những sự trói buộc, tra khảo rất tàn ác? Hãy lập một hội bảo vệ người đi!

Đúng lắm! và tôi cũng đồng ý như thế. Nhưng đó lại là câu chuyện khác. Ta hãy cứ làm cho hội bảo vệ súc vật thành lập đi, vì đó là một việc ích lợi hẳn hoi. Và ta có nên mong — cái mong mỗi đáng thương! — rằng một khi mà người ta đã biết thương mến và kính trọng súc vật thì người ta cũng biết kính trọng và thương mến người như thế?

Thạch Lam

QUẦN ÁO TRẺ CON VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle 53
HANOI

BÁN BUÔN

Khắp cõi Đông-dương. Lúc nào cũng sẵn hàng, gửi đi xa được nhanh chóng. Có giá riêng rất lợi cho các nhà buôn.

BÁN LẺ

Quần áo kiểu mới may sẵn hoặc cắt theo mẫu. Rất tiện cho các trẻ em vận khi đi lễ, đi chơi, đi học.

VĨNH-LONG — SPÉCIALITÉ DE VÊTEMENTS POUR ENFANTS — VENTE EN GROS & DÉTAIL

TÌNH ĐỊCH

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HÙNG

NĂM ẤY, lớp nhì chúng tôi thêm một trò mới, một nữ học sinh, cô P. Kể thì cùng học với con gái cũng không phải là sự mới lạ đối với chúng tôi. Ngay từ lớp tư, chúng tôi đã có bạn bạn được « chen vai thích cánh » với ba cô, cô B., cô V. và cô G. trong những giờ sử ký, địa dư, tiếng Anh và hội họa, những giờ học chung với bạn cách tri.

Nhưng lần này cô P. vào hẳn lớp chúng tôi, là người học trò thứ mười hai của lớp chúng tôi, ngày hai buổi trong mấy giờ liền cùng chúng tôi dịch những câu thơ em dĩa của Virgile, những trang sử ký tối nghĩa của Tacite hay ngồi lắng tai chú ý nghe những lời giảng Pháp văn của ông giáo Milon.

Hơn nữa, cô P. lại là một thiếu nữ, hoàn toàn là một thiếu-nữ. Khác với các cô B., V. và G. mà chúng tôi chỉ quen coi như những bạn trai. Vì các cô này y phục xuềnh xoàng, tính tình giản dị, thẳng thắn, nhất là không bao giờ biết đến lên trước những câu đùa bỡn nghịch ngợm có khi tục tằn. Trái hẳn, cô P. trang điểm như một nàng công chúa. Mặt xoa phấn, môi tô son, lông mày kẻ đậm một cô đào chiếu bóng. Dáng bộ cô uyển chuyển, lời nói văn hoa, cử chỉ giữ gìn và đài các.

Cái cử chỉ đài các nhất của cô P. là đến chậm. Cũng không chậm nhiều, chỉ độ một, hai phút thôi. Có lẽ cô đến đúng giờ nhưng đứng ần ần ở một nơi nào đó, để chờ cho ai nấy ngồi yên chỗ mới ung dung mở cửa bước vào trong lớp, khoan thai tiến lên ngồi một mình một bàn ở hàng đầu. Những tiếng nói thì thảo, những tiếng cười khúc khích nổi lên sau lưng cô.

Biết bao sự biến đổi cô P. đã gây nên trong lớp chúng tôi. Nhiều anh trước kia lười biếng, nay bỗng chăm chỉ, cố gắng. Vì không thuộc bài trước mặt một thiếu nữ là một sự nhục nhã không thể tha thứ. Còn được ông giáo đọc bài luận nhiều điểm nhất của mình cho cả lớp nghe là một hãnh diện ai ai cũng thèm muốn.

Nhưng cô P. có ảnh hưởng tốt đối với các bạn trai thì cũng có

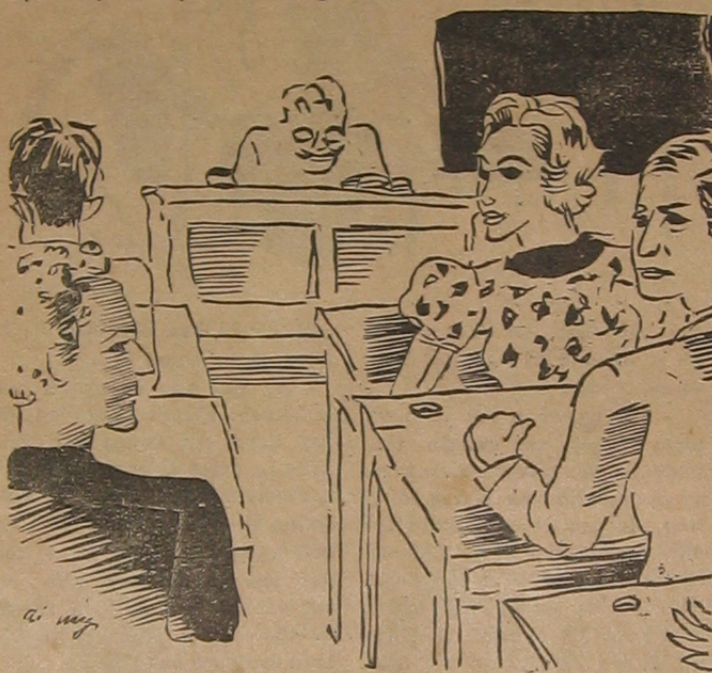
ảnh hưởng xấu. Chẳng anh nào thoát khỏi mơ mộng vẩn vơ. Có anh lại thốt nhiên thành thi-sĩ nữa : làm thơ chữ Pháp, làm cả thơ chữ Latinh với những vần dài, vần ngắn y như Horace vậy.

Trong bọn mơ mộng có hai anh đi quá xa : L. và De C.

L. là con cưng một ông đại tá. Anh kém khắp các mặt. Về kỹ hà học và đại số học, chưa bao giờ

anh, cô P. không có khiếu về toán pháp.

Kém hết anh em về học lực và thông minh, L. được một cái kéo lại : đẹp trai. Thân thể anh cao dong, cân đối, diện mạo anh sáng sủa, nét đều đặn và dịu dàng. Hơn nữa, anh rất hiền lành và có duyên. Mỗi lần anh trả lời thầy giáo một câu ngớ ngẩn, dãn dãn, cô P. lại quay về phía anh mà mỉm cười.



anh làm nổi một cái tính. Có thể nói rằng anh khinh bỉ hai môn không cần thiết cho lớp văn chương ấy. Dầu sao, tuần nào anh cũng chịu khó mượn bài của tôi để chép. Không phải là anh thiết tha được điểm tốt — điều đó anh coi thường — anh chỉ cốt chép bài của bạn để đưa cho cô P. mượn. Vì cũng như

Cái mỉm cười ấy, người ta cho là chế diễu, nhưng tôi nhận thấy biết bao cảm tình ở trong.

Người ta còn bảo tôi rằng cô P. thường gặp L. ở các bữa tiệc có khiêu vũ, rằng L. chỉ ngờ nghệch, chỉ kém thông minh ở trong lớp học mà thôi, chứ ở các nơi hội họp sang trọng, anh tinh quái và thành thạo như một

người lớn vậy.

Còn anh De C. ? Anh là một công tước, để chờ thân phụ anh qua đời sẽ nghiêm nhiên nhẩy lên vương tước. Điều đó anh không giấu diếm ai. Và một lần anh đã cho ông giáo dạy toán pháp một bài học đích đáng. Ông này, chừng định chế nhạo cái quyền quý của anh, đã gọi anh lên bảng bằng câu : « Hầu tước De C. ! » Anh trang nghiêm đứng dậy và đồng dục chữa :

— Xin lỗi ông, tôi là công tước !

Hình như tôi phụ anh xưa kia là một ông vua nhỏ trong một nước nhỏ ở xứ Ấn-độ (Anh De C. là dân Pondichéry).

Anh De C. không xinh trai, ai cũng phải công nhận như thế, dù anh rất chăm chú trang sức : Cái đầu, cái mặt bao giờ cũng mới cạo, quần áo bao giờ cũng chải chuốt và thơm tho. Nhưng anh có đôi mắt sáng trong, đôi mắt thôi miên khi nhìn như trông thẳng vào tận đáy linh hồn người ta, đôi mắt khiến người ta có thiện cảm với anh và kính nể anh nữa. Ai nói với anh một câu xúc phạm, anh chỉ yên lặng nhìn lại cũng đủ làm cho người ấy hối hận và xấu hổ.

L. và anh không ưa nhau, tôi chắc cái nhìn kia cũng có một phần trách nhiệm. Vì đã nhiều lần tôi bắt gặp hai cặp mắt của anh và của cô P. nói chuyện với nhau rất lâu. Có lẽ đó chỉ là một sự ngẫu nhiên, nhưng liệu L. có thể cho được là một sự ngẫu nhiên không ?

Thế rồi bên này nói rõn một câu, bên kia nói mĩa một lời, dần dần hai người bạn trở nên hai kẻ thù. Và một hôm trước mặt đông đủ anh em, L. gọi De C. là « Indien ». Một người Ấn-độ bị gọi là « Indien » có khi rút ngay dao ra để trả lời. Nhưng người Ấn-độ của chúng ta đây lại là giọng giời quý phái của một vị vương tước.

Nhưng De C. không rút dao. Anh chỉ trả lời bằng cái nhìn lạnh lẽ, cái nhìn thôi miên của anh, khiến L. cúi gằm mặt.

Kể thì chữ « indien » chỉ là cái cớ cho sự thù hằn của hai bạn tôi trở nên công khai. Không có nó, hai người cũng đã ghét nhau lắm rồi, tuy chỉ ghét ngầm trong lòng. Cái cớ chính

TÂN ĐÀ NGUYỄN KHẮC HIẾU

417 Route Bạch-Mai — Hanoi

Từ sang xuân Kỷ-Mão : Việc diễn-giảng Quốc-văn và Hán-văn, đều dời ra thể-cách hăm-thư (par correspondance).

Mỗi tháng, mỗi việc gửi bài đi 4 kỳ, bằng giấy in hai mặt. Tiền phí định mỗi việc mỗi tháng là 2p.00. Thêm 4 cái tem thư (Op 06) gửi ngoài trước cho. — Riêng các bạn nam, nữ học-sinh, tiền phí bài giảng, xin tính 1p 20. — Sau kỳ gửi thứ hai, ngài nào nhận bài rồi, xin gửi tiền phí về cho, được tiện đối với ấn-quán, đa tạ.

Các ngài ở luôn tại Hanoi, muốn hỏi thêm ý nghĩa gì, việc quốc-văn, xin cứ sáng thứ năm ; việc Hán-văn, xin cứ chiều thứ bảy, tới sẵn có tại nhà để thừa tiếp. Ngài nào ở xa, muốn hỏi, xin cứ viết thư.

Ngày thứ năm, 2 Mars 1939 : Việc quốc-văn đã ra bài số 1 ; ngày thứ bảy, 4 Mars, việc Hán-văn đã ra bài số 1. Tự san, lấy thế làm thường.

Kính Bạch

ai ai cũng đoán biết là cô P.

Tôi thì tôi tin chắc chắn như thế. Vì mới năm trước, chính tôi đã nhịu miệng thốt ra tiếng « indiens » khi nói chuyện Ấn-độ với anh De C. Anh chỉ cười thương hại và ôn tồn giảng nghĩa cho tôi hiểu rằng dân Ấn-độ là « Hindous », còn « Indiens » là bọn thổ dân bên Mỹ. Anh nói mấy tiếng « thổ dân bên Mỹ » với một giọng khinh bỉ và oán trách, như thăm bảo tôi : « Lăn được bọn dân mọi ấy với những người Ấn-độ cao quý ư ? » Nhưng chỉ có thế. Chúng tôi lại thân thiết chuyện trò với nhau ngay, vì De C. là một người bạn thân của tôi ngay từ lớp sáu.

Cả một năm lớp nhì, lại gần nửa năm lớp nhất, L. và De C. không nói với nhau một lời. Cũng không chế diễu nhau như trước nữa. Người nọ coi như không có người kia ở trong lớp. Một câu trả lời dốt nát của L. làm ai nấy phá lên cười, cả cô P. Nhưng De C. vẫn ngồi im, nhìn thẳng như không nghe thấy gì hết. De C. đối đáp lại ông thầy dạy toán pháp một câu chưa chất hay hỗn xược, tức thì mọi người, trong đó có cô P., quay nhìn anh bằng con mắt đầy thiện cảm. Một mình L. cắn móng tay lạnh lùng ngắm cái bóng đen.

Tình thế gay go của hai người như không có lối ra. Và cả lớp đều khó chịu. Trừ cô P. Cô như sống riêng một thế giới, không vui vẻ chuyện trò với chúng tôi bao giờ, và cũng không bao giờ lưu ý đến sự thù oán của hai thiếu niên nhóm lên bởi cái nhan sắc mơ mộng của mình. Chẳng rõ cô có biết rằng giờ hội họa người ta tới đông đủ là vì cô không ? Cô chỉ thần nhiên đến lớp để không vắng mặt một buổi học nào, cả buổi học vẽ « tùy ý » sáng hôm thứ năm. Nhưng hôm ấy, người ta vui sướng nhận thấy cô trang sức đom đóm như để đi dự một cuộc khiêu vũ.

Chính trong một buổi học vẽ ấy, chúng tôi đã hòa giải được

hai người tình địch. Nói chúng tôi đã kết liễu sự thù oán của hai người thì đúng hơn, vì, sự thực, chúng tôi chẳng hòa giải gì hết.

Từ trước, chúng tôi vẫn cố dần xếp đôi bên. Và chúng tôi không bỏ lỡ một dịp nào. Sự thù oán ngấm ngấm kia, chúng tôi thấy đã quá kéo dài. Hôm ấy, sau



khí bàn định với nhau, chúng tôi lôi hai bạn lại giáp mặt nhau và nói thẳng :

— Khi người ta bắt bình với nhau vì một câu chuyện xích mích, dù câu chuyện xích mích ấy có dính líu hay không tới ái tình, thì người ta thách nhau đấu gươm, đấu súng. Rồi sau cuộc đấu gươm, đấu súng, nếu đôi bên cùng không chết, người ta sẽ quên hết chuyện cũ đi mà trở lại nếu không chơi bởi thân mật như trước, thì ít ra cũng giao thiệp nhã nhặn. Chứ người ta không hề bụng mà thù ghét nhau như trẻ con. Vậy chúng tôi khuyên hai anh nên rửa hờn trong một cuộc đấu võ, đấu quyền chẳng hạn, vì chúng ta chưa đến tuổi đấu gươm đấu súng. Rồi xong cuộc, hai người sẽ bắt tay nhau.

Một tràng võ tay hoan hô

những câu nói trang nghiêm và kiêu cách ấy.

Anh L. và anh De C. cùng yên lặng không trả lời. Và tôi tưởng câu chuyện điều đình đã bị xếp. Nhưng ngay buổi chiều, De C. đến chơi tôi đề nhờ tôi làm chứng cho cuộc đấu quyền của anh. Tôi nhận lời ngay, và cùng

ba hôm nữa con nường của bà sẽ ra trận địa đo quả đấm với một kẻ thù bất tử thì có lẽ bà đã chần chừ tiếp đãi chúng tôi.

Ba hôm sau là một ngày chủ nhật. Tám giờ sáng, chúng tôi đến vườn Bách-thảo, nơi hẹn gặp nhau.

L. và hai người bạn học làm chứng của anh đã có mặt ở đấy. Tôi ngắm nghía L. với tất cả lòng trắc ẩn : Anh tuy cao, nhưng non nớt quá, nhất anh lại vận quần đùi. Tôi ngắm định bàn với ba người làm chứng đề khi nào cuộc đấu kịch liệt hung tợn quá thì đều xông vào kéo hai bên ra...

Chúng tôi ái ngại nhìn hai địch thủ côi áo vút xuống cỏ. Mặt L. vẫn tươi cười. Anh như một đứa trẻ nghịch ngợm không biết nguy hiểm là gì. Còn De C. thì mặt tái đen, mắt đỏ ngầu. Tôi nghĩ thầm : « Đòn thù, phải biết ! Bao nhiêu tức tối nung nấu trong gần hai năm trời sẽ thu vào năm tay anh... »

Nhưng hai người đã di thẳng lại nhau. Chúng tôi nhịn thở. De C. xông vào trước. Nhưng trong một chớp nhoáng, anh ngất ngất lùi ra, đầu lảo đảo. L. hai tay bỏ thông đứng sững nhìn bên địch. Chúng tôi chỉ kịp chạy lại đỡ De C. ngã gục xuống. Anh thì thăm bảo tôi : « Một quả đấm vào gáy làm tôi choáng váng xuýt ngất ».

Thế là cuộc đấu quyền kết liễu. Chúng tôi đưa hai người thù lại bắt tay nhau. Anh L. nói xin lỗi mấy câu. Anh De C. đáp lại nhã nhặn. Rồi chúng tôi đề huề kéo nhau về.

Tới cửa vườn Bách-thảo, chúng tôi gặp cô P. Cô mỉm cười như đã biết rõ câu chuyện. Sự thực, một người bạn học đã kể hết với cô, và cô định đến chứng kiến cuộc đấu quyền. May mà cô đến hơi chậm. Nếu không, mặt trận có lẽ đã xoay khác, vì cô có đấy, biết đâu hai kẻ thù lại không choáng nhau bằng hai hơn.

Khái-Hưng

SẮP CÓ BÁN

Một tập tranh in nhiều màu trên giấy
dày thượng hạng khổ rộng 25 x 32

50 mẫu y phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ và xuất bản.
Nhà xuất bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người nhón đến trẻ em.
Có lời chỉ dẫn rõ ràng về cách lựa kiểu, cách
may, chọn màu và kích thước để tiện mua vải

Giá 1\$80

BAS SPORT

« CÉCÉ »

VENTE EN GROS
CU CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI

LÀM VIỆC

THỬA NHỎ, khi còn đi học ở nhà trường, tôi vẫn đọc theo các thầy giáo của này: làm việc là một sự vui thích. Tôi đọc bằng ngân lân câu ấy, không tin tưởng, và đôi khi lại viết ra trong các bài luận, không thành thực. Tôi không thể hiểu tại sao sự làm việc lại có thể trở nên một cái vui thú được. Làm việc chỉ tỏ ra cho tôi là một sự khó nhọc, một sự gắng công. Chúng tôi không thấy cái thú gì trong đó cả. Chung quanh, tôi chỉ thấy người ta hết sức tránh làm việc, và hình ảnh người ung dung nhàn rỗi, không phải làm việc gì cả, đối với tôi lúc bấy giờ là cái

mục đích cuối cùng của cuộc đời. Không những tôi ao ước cho tôi thế, mà tất cả mọi người cũng đều ao ước cho tôi và cho họ như thế. Được nhàn! không còn có của gì quý báu hơn nữa. Những năm cầm cuì dưới ánh đèn, những buổi thức khuya gác đầu trên cuốn sách, chỉ là những khó nhọc phải qua để sau này đổi lấy cái nhàn rỗi.

Cái lòng tin tưởng ấy, mà bây giờ tôi đã mất rồi, nhiều người chung quanh tôi vẫn mang nó suốt đời. Cái mộng đẹp đẽ của nhiều người vẫn là một địa vị chắc chắn có đủ tiền để không bao giờ phải mó tay hay bận trí về công việc gì. Càng sớm được cái địa vị đó, càng hay. Những công việc ngày tuổi trẻ chỉ là những cách để đạt tới cái ước mong cuối cùng đó.

Tôi thường có dịp chú ý đến một môn học nào. Tôi ham mê biết và khao khát hiểu. Vậy mà tôi thấy nhiều thanh niên học sinh, ngay đối với môn học họ theo đuổi, cũng tỏ vẻ lãnh đạm, và thờ ơ. Học chỉ là học lấy lệ, học là để thi đỗ, để có một địa vị trong xã hội. Và lúc họ đã được địa vị đó, lúc chính ra họ phải bắt đầu làm việc, lại là lúc họ tự coi như không phải làm một việc gì, ngoài cái công việc hàng ngày cần để sống. Tôi không nói đến những người đi làm các công sở, họ ưa nhàn vì công việc trong sở có thể đối với họ là chán nản và vô ích; cũng không, những người đi làm các nhà tư hay các thợ thuyền, vì công việc của họ là bắt buộc, và lại nặng nề. Tôi nói những người mà cái nghề còn để cho nhiều thì giờ: thầy thuốc, thầy kiện, giáo học, v. v. Những người này, — nếu họ không ưa công việc khác — có thể chăm chú ngay về môn học của họ, để sự học ấy rộng rãi thêm và ích lợi cho người khác. Nhưng không, họ cũng chỉ có một mục đích như nhau: kiếm tiền và mau chóng để nghỉ ngơi.

Thực là một điều đáng tiếc, trong lúc những người có trí ở xã hội này lại bị trói buộc bởi những cái cần dùng nhỏ mọn khác. Những



— Muốn sống đến vào đây 2 vạn không tù bấy giờ!

người trên kia, đến cái địa vị mà họ được, bình như hết lực rồi. Trở nên được bác sĩ, thạc sĩ, hay luật sư, đã là một sự gắng công lộn lộn; sau đó, trí óc họ rời rã và nhọc mệt. (Mà họ còn ham mê sao được, ngay lúc còn đi học họ đã thờ ơ với sự học rồi?)

Một người như Nguyễn mạnh Tường, như Phạm duy Khiêm, họ đã làm gì ích lợi cho sự học của chúng ta? Họ đã không sáng tác gì cả, ngoài vài công việc nhỏ mọn không xứng đáng gọi như thế. Chúng ta có bao nhiêu bác sĩ, vậy mà đã được một cuốn sách gì về y học phổ thông cho mọi người? Chỉ có mỗi quyển nhỏ: Sản Dục chỉ nam của bác sĩ Luyện. Vậy mà về địa hạt ấy, cũng như về những môn học khác, chúng ta còn cần bao nhiêu sách, bao nhiêu tác phẩm nữa.

Tôi thường vẫn mơ ước — mơ ước thôi — đến một quyền mẹo tiếng Việt Nam của ông Khiêm, đến một tác phẩm về văn chương hay về phương pháp giáo dục của ông Tường, ông Huyền, đến những sách về y học trong đó các bác sĩ cho chúng ta biết những cái hay của môn học phương tây, những vấn đề mới mẻ của cái nghề khó khăn và thú vị của họ. Tôi vẫn đợi chờ mãi. Tôi chưa dám chắc tác phẩm của các ông sẽ hay, nhưng ít ra các ông đó cũng là người có đủ học lực và *quyền hiểu biết* hơn ai hết trong môn học các ông sở trường. Bởi các ông không làm gì cả, nên mới có những người không có học

vấn chắc chắn, không có căn bản vững vàng, dám xuất bản những tác phẩm vụng về không có giá trị gì.

Người ta sẽ bảo các ông không có thì giờ. Tôi tin rằng người muốn làm việc bao giờ cũng có thì giờ. Nhưng các ông có muốn làm việc không, tất cả câu chuyện là ở đó. Tôi không muốn các ông làm việc vì tự coi như bổn phận; tôi muốn, và tôi chắc như thế, các ông làm việc bởi vì thích làm việc, bởi vì ham biết và say mê một công việc sáng tạo sẽ đem đến cho chúng ta những cái vui thú tinh khiết nhất của tâm hồn.

Chúng ta phải thay đổi từ lúc trẻ trở đi. Mọi người đã nói nhiều đến sự lãnh đạm và đứng đưng của các thanh niên Việt-nam, của các học sinh, đối với bất cứ môn học nào. Người ta đã nói đến sự không ham biết, không say mê của họ. Mà người ta nói phải, làm việc đối với ta trở nên một cái vui thú sao được, khi ta coi sự học chỉ là một cách để kiếm ăn và để được nhàn rỗi về sau này thôi?

Chúng ta không sáng tác gì cả ở cái xã hội lười biếng này, trừ một ít các nhà nghệ sĩ yêu nghề để làm việc trong những sự thiếu thốn, hắt hủi và lãnh đạm. Bởi vì họ thích công việc của họ, bởi họ tìm thấy trong sự làm việc cái vui thích và cái lẽ sống ở đời. Tôi mong rằng không phải chỉ những người đó đã tìm ra chân lý của câu văn trong sách mà thừa nhỏ chúng ta ai cũng đã học ở nhà trường.

Thạch-Lam

THƠ TRẢO PHÙNG

Lãng lạng mà nghe họ... chửi nhau!

Các ông tướng Quảng-Lạc,
Trước khi khai đao mác,
Lệ thường khiêu chiến nhau
Bằng mấy lời mật sát.
Trên sân khấu châu Âu,
Mấy ông tướng to đầu,
Muốn gây họa binh lửa,
Cũng hò hét, vặc nhau.
Lam nhau mặt thế [diện],
Họ nhò vô tuyến điện
Truyền những bài hay hay
Vấn minh nghĩ cũng tiện!
Ý, Đức riếc Pháp Anh.
Aoh, Pháp bới sử-xanh,
Tìm điều sỉ nhục lại,
Réo nhau vung từ linh!
Rất những mồm mấp khà,
Chửi nhau vắn về lại!
So tài của các ngài
Hơn hàng tôm, hàng cá.
Rồi, một ngày xầu kia,
Thóa mạ đã chán chê,
Họ quảng thơ tuyên chiến
Lòng họ mới hả hê.
Bồi dưới đạn trái phá,
Muốn dân chết, như rạ!
Chung quy để làm gì?
Béo bở loài diều, quạ...!

Tú Mơ

Muốn được lịch sự, hợp thời,

CHỈ NÊN DÙNG

CHEMISSETTES

có dấu hiệu OLYMPIE, MONDAIN, NICE

Áo cắt khéo, khâu kỹ, dùng bền

BÁN BUÔN TẠI HIỆU DỆT

PHUC LAI

87 - 89, Route de Huế
HA NOI - TẾL. 874

BỆNH VIỆN

Bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SENES

(sau nhà Rượu)



Có đủ các máy chiếu điện và
chữa bệnh bằng điện

GIẤY NÓI 622



CON TRÂU

TIỂU THUYẾT của TRẦN TIÊU

(Tiếp theo)

Ước tậu một con trâu cái mà mãi vẫn chưa tậu được. Anh trông, lúa má thế này thì còn hồng gì năm nay.

Mít đứng sắp bóng nên Trâu không nhận thấy vẻ buồn trên nét mặt. Nhưng Trâu cũng đoán được lòng trắc ẩn của Mít. Nó bần khoản tìm lời an ủi :

— Chẳng năm nay thì năm khác, lo gì. Có tính siêng năng cần kiệm như ông lão thì anh chắc thế nào cũng tậu được.

Em cũng mong thế. Nhưng còn nhờ gờ, nhờ số phận, mình biết trước sao được.

Trâu nghĩ đến tương lai, nói rõ mộng tưởng của mình cho Mít nghe :

— Em ạ, bao giờ anh ra ở riêng, anh cũng cố dành dụm tậu lấy con trâu cái. Anh không cần tậu ruộng, trừ phi giàu có. Em tính, có ruộng mà như lúc này thì chỉ rước thêm cái khổ, cái lo vào người.

Chiếc gầu lên xuống vẫn đều đặn, dập dềnh. Bốn cánh tay mềm dẻo hoạt động như bộ máy, không cần trí phải bận đến.

Trâu mê man trong giấc mộng vàng, nói tiếp luôn bằng một giọng lưu loát. Hình như nó đã nhắc đi nhắc lại bao nhiêu lần trong trí nghĩ nên bây giờ nó không cần phải nghĩ nữa :

— Em ạ, với một con trâu cái, chúng mình không bao giờ sợ đói. (Trâu dùng hai tiếng « chúng mình » cốt để Mít hiểu ngầm có cả Mít vào đấy) anh với nó có thể kiếm mỗi ngày năm hào. Hôm nào anh mệt chẳng hạn, anh có thể cho thuê nó được ba hào. Mỗi mùa anh có thể kiếm được mười mười lăm đồng là ít. Không kể những con nghé nó đẻ ra sau này. Rồi thừa vốn anh sẽ mua lợn nái về nuôi. Em không biết

1) Người làng Cầm thường hay gọi bố mẹ là ông lão, bà lão, mặc dầu bố mẹ còn trẻ.

chứ nuôi lợn nái phát tài lắm cơ.

Mít lắng tai nghe chuyện mộng của Trâu. Nó sung sướng cười luôn miệng và cặp mắt ướt vì cảm động đầm đìa nhìn Trâu như muốn bao trùm cả lấy người Trâu.

Mặt trời lặn đã lâu, chỉ còn sót lại ít bụi hồng mà đêm tối sắp sửa đến quét sạch. Cây đa đằng xa in hình đen xam lên nền trời đen nhạt. Đôi cò trắng song song bay về tổ, cánh đập trên không khi kêu vút vút. Chuông chùa Bình vang đưa lại để làm tăng thêm sự yên lặng trong khoảng đồng không mông quạnh.

Một cảm giác mãnh liệt tự nhiên bỗng bật trong lòng Mít như thăm giục Mít chạy lại ôm lấy Trâu, Mít cúi hờ, tự nghĩ sao mình lại có cái cảm giác lạ lùng ấy, cái cảm giác mà Mít cho là chỉ những đứa đi tha hóa mới có. Mít cống quít như một kẻ có tội bị bắt quả tang. May mà trời nhá nhem tối, Trâu không nhận rõ.

Muốn đưa ý nghĩ đi đường khác, Mít vội giục :

— Tối rồi, anh ạ, ta về đi thôi. Ai nấy đã về từ lúc này, chỉ còn trơ trọi hai người trong yên lặng chan chứa tình yêu.

Mít hồi hộp quá riu cả bước, mấy đầu ngón tay bấu mạnh những sợi giây thừng cuộn troang đáy gầu. Trâu nói luôn miệng để cổ họng yên lửa tình nó chỉ chực bùng cháy trong lòng.

Không thể dừng, Trâu sẽ đặt bàn tay lên vai Mít. Mít rùng mình như gặp lạnh, chân tay bủn rủn, sắp sửa ngã vào người Trâu. Mít sẽ kêu, giọng run run : « Đường anh... buong ra... anh... »

Trâu để rơi tay xuống. Trâu cũng sợ. Hai người cùng một ý tưởng, cùng nhích xa nhau để khỏi bị dục tình cảm dỗ và cùng yên lặng đi.

Đến cổng nhà Mít, Trâu đưa cước cho Mít và hẹn chiều mai lại đi tát nước và đêm nào rảnh việc Trâu sẽ lại xay lúa giã gạo hộ Mít.

MỘT luồng gió nồm thổi. Chiếc váy lụa và đôi giày yếm của Mít bay cả về một chiều.

Trâu đã đến sau Mít.

Chốc vừa đưa đôi giày gầu cho Trâu, đã nhảy tót qua rãnh chạy một mạch đến cái quán gần đấy. Vì lúc tát, nó đã để ý nhìn bọn trẻ đương chơi khăng. Nó thêm quá, thêm như đứa trẻ thêm quà.

Mít và Trâu tát cùng thao. Chiếc gầu lên xuống vừa nhanh vừa đều. Nước ở miệng gầu đổ xuống như thác bạc. Nước ruộng sào lên như bọt rượu bia. Vừa tát vừa nói chuyện, nên câu chuyện của anh chị không có vẻ ngưng ngưng chút nào.

Trâu nói khơi đầu :

— Chiều qua em vào nhà ông xã Bông làm gì thế ?

— Em đòi bà ta tiền vải.

Im một lát, tay vẫn tát đều, Mít nói tiếp :

— Bu em định đòi hết tiền vải chịu để giã chũ Sủi. Bu em không dặt nữa vì dạo này kém dặt, vải bán chậm lắm, mà không được lãi mấy. Chỉ được hai xu hay ba xu hai xu một tấm. Có khi lỗ cũng phải bán để lấy tiền giã hiệu.

Nong đầy bùn, không đủ nước cho miệng gầu chìm hẳn xuống Hai người nghĩ tít. Trâu vác cước xuống khơi nong, khơi rãnh. Mít đứng trên bờ, hai tay cầm hai giây gầu đưa đi đưa lại cho khỏi trơ trên, nói nốt câu chuyện nhà :

— Anh Trâu ạ, bu em xoay ra làm hàng sáo, tuy vất vả khó nhọc nhưng kiếm lời nhiều hơn dặt. Thành ra độ này em lại bận thêm việc nữa.

Trâu, hai bàn tay tì vào đầu cán cước, ngừng lên hỏi :

— Việc gì thế, em ? Em đã làm bao nhiêu việc rồi, nào gánh nước, đi chợ, làm cơm, giặt dĩa, bán hàng. Bây giờ lại thêm việc nữa thì chịu sao nổi.

Trâu vừa nói vừa ngắm thân hình Mít in lên da trời đỏ ối của ban chiều.

— Em bận thêm việc say lúa, giã gạo, sàng sây. Em không làm thì thầy bu em lại phải làm. Mà thầy bu thì đã khó nhọc vất vả suốt cả ngày rồi.

Trâu đã khơi xong, lấy vạt áo cánh lau mồ hôi trên trán rồi bước lên bờ. Hai người lại bắt đầu tát.

Mít vui miệng nói luôn :

— Em nghĩ mà thương thầy em. Khốn nạn, « ông lão » (1) chỉ mong

TRẺ!!! ĐẸP!!!

Các Bà ! Các Cô !

Trong ngày nghề hớn. Trước khi đi dự các cuộc vui, muốn cho nhan sắc được lộng lẫy thêm.

Còn ngày thường cần cho da mặt được luôn luôn mịn màng.

Xin mời đến hiệu thuốc

bà HOÀNG - XUÂN - HÂN

67, phố Tràng-thị (Rue Borgnis Desbordes)
HANOI

Do nhà chuyên môn sửa sang sắc đẹp phụ nữ ở Paris mới về, tốt nghiệp tại

MỸ VIỆN KLYTIA

PLACE VENDÔME

PARIS

— Thế thì còn nói gì nữa Em chỉ muốn có nhiều việc để được anh giúp luôn.

Mít đã thu phục được căn đầm nói một cách bạo dạn như người vừa tỉnh cơn mê.

Hai người từ già nhau, mỗi người mang theo một tương lai rực rỡ, đầy hạnh phúc.

Từ, tâm hồn phiêu phiêu, cất bằng giọng hát những câu sở thích của Mít. Mít đứng tựa cổng, lắng tai nghe và nhếch một nụ cười khoái lạc.

Cốc cốc cốc cốc... cốc! cốc! cốc!
Chiêng hàng thôn...

Một hồi và ba tiếng mõ. Tiếp liền sau, một câu dài giăng giặc rạo rạo một buổi chiều oi ả.

Xã Chính nhắm mắt lại, đương mãi tai mà chỉ nghe được ba tiếng đầu còn về sau tiếng rạo rạo vừa nhanh vừa đều một giọng khàn khàn khiến bác không sao hiểu được. Bác thu hết tâm trí để cố nghe lại lần nữa. Nhưng tiếng mõ và tiếng rạo mỗi lúc một xa. Bác vội gọi Chốc.

— Thằng Chốc nó đi chơi từ trưa đến giờ chẳng thấy mặt nó đâu cả. Thầy gọi gì cơ?

Xã chính chỉ tay ra cổng:
— Con chạy ra hỏi xem mõ rạo về việc gì Mau lên không họ đi xa mất.

— « Vâng » Mít hết sức chạy, hai ống chân đập vào váy kêu phát phát. Những giải yếm bay tỏa ra như đuôi riêu. Một tay ôm lấy đỉnh đầu cho khăn khỏi xô.

Một lát, nó chạy về vừa nói vừa thở:

— Thầy a, mõ rạo sớm mai họp việc làng để bàn về việc cầu đảo.

— « Ừ, có thể chứ! » Bác bỡ ngỡ như người được bạc. Trước đây chưa đầy mười lăm phút bác còn đương ủ rũ. Ngồi trên ngưỡng cửa, hai khuỷu tay chống trên đầu gối và hai bàn tay ôm lấy hai má, bác ngửng nhìn trời một cách chán nản. Thế mà chỉ một câu nói của Mít đã đổi hẳn tâm hồn bác.

Hôm sau, vừa sáng bánh mắt, bác đã chỗi dậy rửa mặt, súc miệng, hút một điếu thuốc rồi vội vàng đi chưa kịp cài cúc áo ngoài.

Ra đến « từ » vẫn chưa thấy mặt ai. Cả thẳng mõ cũng chưa thấy đến giải chiếu và sắp trâu nước. Bác ngồi chán lại đứng dậy, đi đi lại lại,

lại, đếm từng cái cột cái rui cho đỡ sốt ruột. Rồi bác đi chung quanh giải võ, tần mẩn ngắm những nét gạch đỏ của những đũa trẻ vẽ nguệch ngoạc trên tường trắng, hoặc lăm nhăm đánh vào những chữ chúng viết bậy ra đấy. Bác tùm tùm cười mỗi khi bác đọc

sơ học yếu lược từ năm kia, cầm tờ sức đọc chơn chu như khi anh đọc bài tập đọc ở trường:

Tay-viên ngày... tháng... năm...
Thưa lệnh quan tổng đốc, quan huyện Tay-viên sức cho kỳ hảo xã Chăm-ô biết rằng: vì mấy tháng nay, trời làm hạn hán, đồng ruộng nứt



những câu ngộ nghĩnh hay tục tằn. Bác làm đã nhiều việc mà ngoảnh ra vẫn chỉ thấy trơ trọi một mình bác với hàng sập gạch bỏ không.

Sau cùng, bác sốt ruột quá, không chịu nổi phải bỏ về. Bác ăn lót dạ một lưng cơm nguội trộn vừng rang, uống một bát nước chè nóng, ngồi chưa được một chốc đã bồn chồn đứng dậy trở đi. Thế mà bác còn phải đợi hàng giờ mới thấy các cụ lẻ tẻ đến. Việc can hệ đến vận mệnh các cụ mà còn thế, huống chi những việc mà các cụ coi thường như việc đào ngôi, đào giếng chẳng hạn.

Lo về cây lúa gần hết tháng tư rồi mà chưa giỗ bề, các cụ không kịp xoi trâu uống nước, vội bàn ngay việc đảo võ.

Ông hàn Năm, ý chừng sẵn ruộng nhất, giục lý trưởng đương thứ đưa tờ sức ra cho thư ký đọc.

Anh thư ký, một anh học trò đồ

nề, lúa mà cần cỗi. Vậy sức cho các thần hào, kỳ mục phải kịp họp bốn thôn lại mà rước các thần linh đến đình xã Đoài để chiều ngày 25 hay rạng ngày 26 quan huyện thân về dùng chủ tế lễ cầu đảo. Hôm ấy truyền cho các chức dịch phải có mặt cả đấy để hành lễ, nhưng bằng không tuân theo sẽ bị khiển trách.

Nay sức
Thư ký đọc xong, ông cử Hạ nói:

— Việc là việc cần, vậy xin các quan vơn, ông nào về thôn ông ấy để sắp sửa trưa hôm nay rước thánh ra đình Đoài cho sớm sửa.

Một ông có tính cần thận ngắt lời:

— Ấy, thưa cụ, còn phải xem ngày, xem giờ tốt xấu thế nào đã chứ!

Ông cán Bích cất tiếng.

— Thưa các cụ, ngày hôm nay rất tốt ả. Chính là ngày lễ bái và giờ Ngọ xuất hành cũng tốt ả

Một ông ngồi cạnh nói leo:

— Sao cụ biết?

— Thì ngày nào tôi chả xem lịch. Mà có kiềng có lảnh, các cụ ạ. Từ khi tôi theo lịch xem ý làm việc gì choi việc ấy.

Ông lý Hiền nói:

— Cụ cán đã xem lịch cần thân thì ta cứ thế mà làm. Vậy xin các cụ giải tọa.

Thế là nhờ cây lúa thúc giục, việc làng đã bàn xong một cách rất nhanh chóng và chôi chẩy.

Sáng hôm ấy, thôn nào cũng bận rộn, náo nhiệt như ngày vào đám.

Về phần thôn Tiều, ông hội lại ra nhận chức đại bái để đi hậu nghinh. Sao mà ông có duyên với chức đại bái thế!

Ngoài bốn vị thần hoàng trong bốn thôn, các cụ còn muốn triệu đức ông chùa Bình.

Theo ý các cụ, đảo võ mà không có đức ông chùa Bình thì kết quả không được mỹ mãn. Vì đức ông ngài thiêng khét tiếng cả vùng Đoài.

Các cụ truyền lại rằng: ngày xưa ngày xưa, đức ông ngài dữ lắm. Vô phúc người nào đi qua mà quên không bỏ nón, xuống ngựa hay xuống cày thì người ấy tất bị ốm tấp từ nhất sinh. Nếu không đem trâu cau đến tạ tội, chết oan là thường.

Các cụ sợ di hại đến làng, nhất là sợ cho bọn mục đồng chăn trâu cắt cỏ ở đấy nên đã xoay hướng ngài lại. Từ đấy, đức ông ngài đã bớt dữ, nhưng vẫn còn thiêng lắm. Còn cụ nào to gan đã dám xoay hướng ngài lại thì không thấy các cụ nói.

Vậy việc rước đức ông là một việc tối cần và không phải là một việc dễ. Nhớ ra thì khốn!

Các cụ chọn lọc mãi mới tìm được ông lý Hiền là người vừa tuổi tác vừa sùng bái. Vâng, sùng bái lắm. Đã lâu, ông không hề đụng đến củ hành, củ tỏi, hay một thức gì mà đứng trước thánh có thể phạm tội được. Không kể bao giờ ông cũng có vài củ gừng hay ít hạt tiêu trong túi áo. Sùng bái như thế mà ông cũng còn ngần ngại, đợi các cụ giục hai, ba phen mới dám nhận lời. Đủ biết đức ông ngài thiêng đến bậc nào!

(Còn nữa)

Trần-Tiêu

MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi đỏ, miệng cười tươi
nên dùng thuốc đánh răng

Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

Pharmacie du BON SECOURS
52, phố Đồng Khánh, Hanoi — Tél. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA
chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Cải tờ quảng cáo này đem đến các nhà đại-lý lấy một ống thuốc échantillon

Mua mau kẻo hệt :

1-) LÂM ĐĨ của Vũ-trọng Phụng Giá 0\$60
Tại làm sao con nhà từ lễ lại đi làm đĩ? Cuốn Lâm đĩ của Vũ-trọng-Phụng sẽ trả lời các ngài câu hỏi ấy!

2-) TẮT ĐÈN của Ngô-tất-Tổ Giá 0\$80
Cuốn này sẽ cho ta biết cái mặt trái xã-hội khi tối đèn tắt lửa. Thật là một cuốn phim tả chân ta chưa bao giờ tưởng có

3-) THANH GƯƠM BẠCH NGOC của Phụng-Trì Giá 0\$85
Một bộ truyện trinh-thâm đã xuất-bản. Ở xa mua cả 3 cuốn gửi 1p.50 (cả cước) bằng tem cũng được cho:

Nhà in MÀI-LINH Hanoi

HIỆP ƯỚC ĐỨC-NHẬT

Trong lúc tình hình thế giới nghiêm trọng này, chúng tôi tưởng có ích lợi trích dịch để các bạn đọc biết đến nội dung tờ hiệp ước bí mật Đức-Nhật. Bài dịch dưới đây thuật những khoản của hiệp ước lúc mới ký. Chắc bây giờ hiệp ước đó đã được bổ khuyết đầy đủ hơn, và những vấn đề còn bỏ dở chắc bây giờ đã được quyết định rồi.

Những người ký hiệp ước

Về phía Đức, người đã dự phần lớn hơn hết về việc ký hiệp ước bố trí lại Âu Mỹ, ấy là thống soái Ott, hiện làm đại sứ Đức ở Đông-kinh.

Trước kia ông là sinh viên ở Hàn lâm vũ bị, khi làm việc ở dưới quyền thống soái Von Seeckt, ông chuyên về những việc công cán ngoại giao quân sự. Ông đã cùng với thống soái Von Hammerstein đi công cán ở Moscow để ký hiệp ước với quân Nga đỏ sau ông được ủy đi công cán ở Kaboul (Afghanistan) rồi sau nữa ông lĩnh chức ủy viên quân sự ở Tàu. Ông nói thạo tiếng Nga, tiếng Tàu, tiếng Afghanistan, nhiều thổ ngữ ở Trung Á và rất thân giao với thống soái Ludendorff và thống chế Goering.

Vốn là người khôn ngoan khéo léo và hiểu biết tính tình dân Á, ông đã lấy được lòng người Nhật và còn trở nên một người bạn thân của lão hoàng Kanine, một người rất có thế lực và là chánh bộ tham mưu Nhật. Vì thế ông đã được từ chức ủy viên quân sự lên làm đại sứ. Thật là một việc có một trong quan giới.

Trong tháng Septembre 1935 hai nước Đức, Nhật hãy còn đang điều đình về một hiệp ước quân sự để chinh phục Hòa-lan, các thuộc địa của Hòa-lan, và trước hết để đối phó với Anh.

Những việc ký kết ở Munich đã khiến cho Đức thêm mạnh và tăng giá trị đối với Á đông. Đến tháng Octobre, đại tá Von Reichner, ông chánh bộ tham mưu Von Blosswitz và đại úy Von Birghardt được thống soái Mertsch, cố vấn quân sự của Hitler, cử đi Đông kinh để dự những việc thương lượng của thống soái Ott với chính phủ Nhật.

Những cuộc điều đình tiến hành rất gấp. Giúp vào việc đó, có hoàng

thần Kanine, hầu tước Huranuma, chánh Hội đồng Tư vấn của Minh hoàng, những vị đồ đốc có tiếng là bài Anh, thống soái Araki và nhà chính trị Ikeda. Hội đồng tư vấn của Minh hoàng nhận những khoản dự phác của hiệp ước ngày 15 Novembre.

Cuộc hội họp đáng ghi vào lịch sử

Ngày 20 Novembre 1938, trong căn phòng diễn thuyết nhỏ của bộ Ngoại giao, có một cuộc hội họp bí mật. Cách trang hoàng trong phòng rất đơn giản.

Bốn cửa sổ trông ra vườn có giồng những khóm trúc đào. Trên tường có đóng những bản đồ: phía bên phải, chỗ vừa vào, một bản đồ châu Á với nước Tàu và nước Nhật; bên trái, bản đồ hai bán cầu. Giữa hai bản đồ, một bản vẽ các nhượng địa của Nga ở châu Á. Trên

hai chiếc đèn ở hai góc phòng, có đặt hai chậu cây lá xanh. Một chiếc bàn lớn ở giữa phòng có phủ dạ xanh. Một cái lẵng đèn bằng bạch ngọc treo thấp là là, trên một cái lọ mực cổ mà xưa kia vua Minh-trị vẫn dùng để ký những mật ước

Mật ước

Bản giao ước bí mật chia ra làm hai phần gồm có bảy khoản.

Khoản thứ nhất nói rằng nếu vì vấn đề Trung hoa, Nhật phải đánh nhau với một nước thứ hai thì Đức phải đem hết binh lực, trên biển cũng như trên bộ, mà giúp.

Khoản thứ hai nói, trên khắp nước Tàu, ở đâu Nhật được hưởng những quyền lợi đặc biệt về kinh tế, thì Đức cũng được hưởng như thế. Và lại Đức sẽ có thể bỏ dụng sang Tàu những cổ vấn chuyên môn và quân sự khi chính phủ mới của Tàu yêu cầu, chính phủ này, trước hết, cũng phải dự vào hiệp ước hải cọng.

Khoản 3 nói rõ những quyền lợi của Đức được có những nhượng địa ở đảo Sakhaline và trên những đất đai của Nga ở phía cực đông, nếu những đất ấy về tay Nhật.

Khoản 4, trả lại Đức những đảo thuộc Đức cũ trên Thái bình dương, nhưng phải bắt buộc một điều kiện trọng yếu là khi nào không hại đến việc dùng binh của đế quốc Nhật.

BÀI TRƯ SỰ KHÔNG LẤY VỢ Ở ĐỨC

BÁC-SĨ Frick, rất nhiệt thành với chính sách ấy, cầm đầu cuộc vận động năm 1933, khi ấy số sinh hàng năm xuống tới 60 phần trăm so với mười năm về trước. Ông phát biểu ý kiến cho thanh niên muốn lập gia đình vay tiền, chỉ bắt buộc có một điều kiện là... thuộc đảng thập ngoặc Đức — lẽ tất nhiên.

Tiền cho vay để lập gia đình ấy, có thể tới nghìn marks; được vay là những dân bà trẻ tuổi cam đoan sau khi lấy chồng không đi làm các công việc ngoài nữa, để nhường chỗ cho những người thất nghiệp. Trong năm năm, đã cho vay như thế 850 000 món, cộng số tiền tới năm trăm triệu. Và lại mỗi khi đẻ một con thì được trừ 25 phần trăm tiền vay, để được bốn con thì không phải trả nợ nữa. Vì thế trong bốn năm đã 600.000 mới cho vay đã trang trải xong.

Như thế trong bốn năm có chừng 3 triệu sinh và số người lập gia đình tăng lên 26%. Đối với bốn năm trước. Nhưng dần ta phải chú ý hơn hết là 200 000 đám cưới sẽ không thành nếu không có món tiền hồi môn của Chính phủ. Vì ta nên thú rằng có nhiều việc dự định đã thất bại vì những đôi trai gái yêu nhau không có đủ tiền để lập gia đình.

Và lại 850.000 đám cưới đã thành tựu nhờ có Chính phủ giúp cũng không làm công quỹ phải gánh nặng thêm lên: họ đã lập gia đình vì có thuế đánh nặng vào những người không có vợ có chồng. Thiết tưởng đó là một việc rất hợp lý mà chúng ta có thể dựa theo để cầu vãn quyền lợi ở nước ta. Có một bản dự án theo ý nghĩa ấy vừa mới đệ trình vào Viện.

(Lectures pour Tous)
(M dịch)



LÝ TOÉT (nói thầm). — Ăn có ba hào mà họ trả lại một đồng bạc thì lão cho có ngày hết nghiệp!

Phần thứ hai của bản giao ước nói riêng về việc chia những quần đảo Malaisie.

Khoản thứ 5, nói Đức sẽ nhận một phần thuộc địa Hòa-lan ở Nouvelle-Guinée, một phần thuộc địa Anh ở Bornéo, phía tây đảo Madoura và phía nam quần đảo Célèbes.

Khoản thứ 6, chia cho Nhật miền có ảnh hưởng Nhật nhiều là nước Xiêm và phần thuộc Anh ở bán đảo Malacca — mà phía cực nam bán đảo là cái chìa khóa của Anh ở Á châu, nơi căn cứ lực quân và hải quân Singapore.

Khoản thứ 7, những Nam dương quần đảo phía tây sẽ về phần Đức. Từ đây đã có nhiều cuộc hội họp Đức, Nhật nữa để thêm vào hiệp ước cho đầy đủ.

Ở Berlin, thống soái Tanaka, ủy viên quân sự Nhật, đã thương thuyết với thống chế Goering. Đó chắc là những ước khoản quân sự của hai nước mà ông Goering muốn bản tính và tự mình ký lấy.

Hiệp ước ấy không thấy đã động gì đến vấn đề những đảo thuộc Mỹ trong Thái bình dương, cũng không thấy nói đến Đông Dương hay Ấn-độ thuộc Anh. Do đó ta có thể đoán được rằng những vấn đề trên sẽ giải quyết sau khi nước Ý nhập bọn với Đức, Nhật không vì Ý muốn sửa đổi hiệp ước Rome-Berlin thành một hiệp ước tay ba: Berlin-Rome-Tokio

(Va)
M. trích dịch

Lời tâm sự của võ sĩ Vũ Ôn (giáo sư Gògong Trà Kha)



Từ trước đến nay, sau khi học Gògong ở Cao Mên về tôi đã từng lấy tài nghệ ra để truyền bá lại cho đồng bào được bao nhiêu người thành tài, đã hoàn toàn có công để tránh những sự nguy hiểm rồi ro, đã chữa khỏi hàng ngàn người bị bệnh thần kinh (Système nerveux), đã dùng bùa chiêu tài để giúp nhiều người buồn thua bán lỗ thành phá đại thịnh vượng, về bùa gấu nhân đạo để gây hạnh phúc gia đình cho bao vợ chồng chẻ nhau, rồi thành hóa hợp, o. o.

Hằng ngày tôi nhận được nhiều thư khuyến tôi nên cần thận trong sự truyền bá được đúng như thế cũng nhờ có kinh nghiệm

nết người, xem tướng mặt (Physiognomie), xem tướng chữ (graphologie) xem tướng tay (chiromanie), tôi đã từng kinh nghiệm nhiều rất đúng nay lại muốn đem tài năng ra công hiến đồng bào. Vậy các bạn muốn biết rõ tương lai hạnh phúc của mình, đương công danh ra sao, nhân duyên như thế nào, cửa hàng vắng khách tự nhiên đúng, hãy viết thư về cho tôi.

VẬN HẠN
TIỀN VẬN
HẬU VẬN
NHÂN DUYÊN
KẾ THỦ
SANG HẸN

Học Gògong Trà Kha lối hàm thụ, mandat 3p.00
Bùa chiêu tài, bùa gấu nhân đạo, bùa thương 3p.00
Xem tướng tay (in rõ hai bản tay vào giấy kèm theo tuổi) 1p.00
Xem tướng mặt, gửi ảnh face 6x9 (xem chữ viết kèm theo tên tuổi ngày sanh) 1p.00
Hỏi hạn xin kèm có 0p.06 để trả lời.

Tại 120bis Chancesolme, Hanoi (mandat để tên VŨ ÔN)

Cùng các bạn ở Huế và Saigon — Tôi đã hẹn các bạn 1er Mars tới tôi, nhưng vì bận đã chữa bệnh cho bà Tống-đức Lê văn Phúc ở Hải dương và lấy số cho quan Tổng đốc, vậy chừng nào ngài bình phục hẳn tôi sẽ về ngay, dự 1er Avril.

đạo, tôi không bao giờ dấy nhảm, tôi xét được đúng như thế cũng nhờ có kinh nghiệm về khoa' tướng số của tôi, ở xa xin gửi thư về tôi có thể xem chữ mà đoán được tình

Một lối tiếp khách rất nhã nhặn

TRONG các sở hay các nhà báo thường khi thấy có những tấm bảng treo trên tường, nhắc ta một cách trào-phúng rằng phải mau đứng dậy ra khỏi nơi ấy: «Thì giờ là vàng bạc; đừng tưởng cứ phải nhả nhả ngồi lại mãi mới được dần dần!»

Câu này và những câu tương-tự như thế không có hiệu-quả mấy vì nó làm cho khách thấy hay hay càng muốn ngồi đồn. Ai cũng tưởng câu nói khôi-bại kia là nói người khác chứ không phải nói mình.

Một hãng buôn lớn bên Anh, muốn «tổng» bớt những khách «dài như đĩa dĩa», cho là viết một câu ngắn gọn như thế không đủ, nên viết thật dài: «Khi nào ngài xong việc của ngài, mời ngài ra ngay! Tôi không thích nghe những tư-tưởng chính-trị của ngài! Tôi cũng đã đọc báo mà thời-tiết thì đối với tôi không quan-hệ gì cả!»

Ở bên Mỹ, nơi mà thời giờ thật đúng là vàng bạc, người ta lại càng sống-sượng hơn nữa. Trong buồng giấy ông chủ một hãng phim ở Hollywood có viết câu này trông rõ ràng lắm: «Mời ngài ra ngay! Phải, chính ngài ấy! Chính tôi nói câu ấy với ngài đấy!»

Một hãng buôn ở Luân-đôn lịch-sự hơn. Trên buồng giấy có dán câu này: «Vì những quý-khách của chúng tôi thì nhiều, mà những giây phút của chúng tôi rất ít, chúng tôi yêu cầu bạn trên đường làm hại hàng dưới!»

(Dịch báo Esperanto)
N. V. Nhân



— Ờ này đây di, người ta đóng cửa rồi đấy!

— Được tốt lắm! Càng khỏi giới

L U' O' M L A T

Muốn cho gà đẻ trứng vuông!

THOAT TIỀN ai cũng tưởng đó là một câu chuyện khôi hài, thế mà những nhà thông thái Mỹ (chỉ luôn luôn thấy họ) rất chú ý đến việc đó.

Có phải đó là mục đích làm trò đùa cho trẻ không? Không phải đâu.

Với lại không phải là tìm cách cho gà đẻ trứng có cái hình kỳ quái ấy, nhưng người ta cho nó một thức ăn khiến cho trứng đẻ ra, vỏ chám rần rần, để có thể bẻ trứng vào một cái khuôn vuông khi vỏ còn mềm, lúc rần rần lại trứng vẫn giữ cái hình ngộ nghĩnh ấy.

Như thế có ích lợi gì? Cái đó rất giản dị. Trứng vuông xếp vào hòm mất ít chỗ hơn nhiều, dễ xếp đặt và không bay vơ.

Coi đó thì cái ý kiến ấy không phải là quá tầm thường như ta có thể tưởng đâu.

(Robinson)

Vấn vấn đề sinh sản

NGƯỜI TA không biết có thể gọi thế nào cho đúng hơn là chính sách sinh sản!

Chính phủ Berlin vừa mới lập bản thống kê số trẻ sinh sản trong năm 1937 ở miền Sudeste sáp nhập vào Đức thì thấy được 52.000.

Như thế số sinh trong năm 1937 ở Đức tổng cộng được 1.413.000.

Năm 1938, bản thống kê tính đến nửa tháng Décembre được chừng 1.455.000 số sinh; tức là hơn năm trước trên 40.000.

Ở Pháp, số sinh năm 1937 không quá 616.000.

Năm 1938, lại không được tới số ấy!

(D. I.)

Có giống chim độc như rắn không?

NGƯỜI TA chỉ biết có một giống chim có thể giết hại người bị nó mổ phải. Gần đây những nhà thông thái nước Áo đã tìm ra nhiều công của mới bắt được một con chim loại ấy mà xưa nay chưa có ai đặt cho một cái tên nhất định, duy có dân bản thổ vẫn gọi là «Chim giết người». Con chim ấy, hình giăng, màu lông và cả đến tiếng hót cũng giống như chim họa mi, mổ có tiết ra một chất độc rất

manh khiến người bị nó mổ phải chết ngay tức khắc.

(D. I.)

Người hà tiện nhất nước Anh đã chết

NGƯỜI hà tiện nhất nước Anh, Albert John Grave vừa mới chết, thọ được tám mươi sáu tuổi. Ông ta đã để lại cho công khổ nước Anh tất cả gia tài ông, công quả suốt một đời hà tiện của ông. Sinh thời ông ở tỉnh Bristol, trong một căn phòng tiêu tụy và sống bằng những thức ăn còn thừa mà hàng xóm cho ông vì thương hại. Không ai thể ngờ được ông ta có tiền nên người ta lấy làm lạ lùng xiết bao khi ông ta chết đi, tìm thấy trong một cái ô kéo cũ, một chiếc phong bì đựng những ngân phiếu của nhà ngân hàng và những bảo vật trị giá trên ba mươi triệu quan. Trong chức thư, Grave nói để lại của cải ấy cho Chính phủ Anh để trả bớt những công nợ cho nước Anh. Các nhà chức trách Anh đã tha nạt cái kho tàng ấy và đã mở cuộc điều tra để tìm nguyên do bí mật của cái tài sản lớn ấy.

(D. I.)

Thế giới đảo ngược

MÈ ơi, làm sao người ta lại đi chổng đầu xuống đất?

Đó là trường hợp cậu Richard Ke-nealy khiến y giới Mỹ ngày nay rất chú ý.

Richard là một đứa trẻ kháu khỉnh, lên tám tuổi, sinh ở Bedwyn, quận Illinois (Bắc Mỹ). Nó khỏe mạnh và tinh táo, nhưng mắt có một tật: nó trông ngược trên xuống dưới tất cả những vật nào có cử động. Một bạn nó ngồi cạnh: nó trông thấy bạn như thường. Nhưng nếu bạn nó đi thì nó trông thấy bạn đầu xuống dưới mà chân lên không.

Tất cả những bác sĩ ở Illinois và những y sĩ chữa mắt có tiếng ở Mỹ kéo đến để xem xét việc lạ lùng ấy. Các ông bảo:

— Đó là một bệnh có một không hai ở hoàn cầu... Chúng tôi không có thể gọi tên được là bệnh gì, nhưng có lẽ chúng tôi có thể chữa khỏi.

«Cắt nghĩa rất giản dị: ở một người bình thường, gân mắt đảo lại trong óc những hình ảnh ngược nhận được ở

trên màng mắt. Ở Richard Kenerdy, gân mắt bên phải không làm việc: nên hình ảnh óc nhận được vẫn nguyên ngược như ở trên màng mắt.

«Sau hết, vì lẽ gì khiến chỉ những vật cử động đảo ngược: những vật yên lặng in lên vào gân mắt Richard nên hình ảnh có thì giờ đảo ngược và quay xuôi lại; trái lại hình ảnh những vật cử động không in lên vào màng mắt để gân có thì giờ quay lại.»

(Va)

Lầu cá

MỘT chàng giữ kết trẻ tuổi ở một nhà ngân hàng lớn mượn tam ở kết 50.000 quan để đi đánh bạc. Chàng thua hết.

Đó là một điều làm mất danh dự chàng giữ kết trẻ tuổi.

Nhưng bác có một người anh có một địa vị đáng mong ước nhờ vì trí khôn ngoan lâu lỉnh. Em thú thực với anh thì người anh mỉm cười hỏi:

«Ở kết còn bao nhiêu?»

— Trước có 200.000 quan, nhưng giờ chỉ còn có 150.000

— Đến mang ngay về đây cho tôi.

Hai giờ sau 150.000 quan đã ở tay người anh. Bác mang 100.000 quan tìm đến ông giám đốc nhà ngân hàng và nói với ông đại khái như sau đây:

«Thưa ông người giữ kết trẻ tuổi của ông, tức em tôi, đã thật kết! Hứa đã lấy của ông 200.000 quan. Bây giờ chỉ có hai cách, một là: ông kiện bản, như thế có hại cho danh dự chúng tôi, mà về phần ông cũng không có hy vọng lấy lại số tiền. Hai là: ông nhận 100.000 quan đây mà chúng tôi đã tha nhất được, và ông lặng yên không trình báo gì, khiến danh dự em tôi được toàn vẹn. Ông nhận thế? Cảm ơn ông! Cả một gia đình chịu ân ông...»

Và bác bình tĩnh về nhà. Ngày hôm ấy bác đã kiếm được 50.000 quan.

(Lectures pour Tous) M. dịch

CÂU Ô

Tìm việc làm

— Có bằng Cao đẳng tiểu học, muốn tìm một chỗ dạy trong các tư gia ở Hanoi. Hồi M. Bằng 64 A. Grand Bouddha Hanoi.

— Trẻ tuổi Có bằng D E P F I, B E và B E P S, muốn tìm chỗ dạy học tối ở tư gia. Hồi: M. Văn Yến, 59, Hàng Than (trên gác).

— Trẻ tuổi, thạo kế toán, đánh máy và tốc ký, muốn tìm việc làm ở Hanoi đã học thêm. Hồi M. Cương, 1 Cité Văn Tân Hanoi.

**Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt,
Son trâm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô.**

Sửa bằng máy điện và thuốc, hỏi tại

MY VIÊN AMY

26, PHỐ HÀNG THAN, HANOI

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sắn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.

Mille Hà chỉ dúp tất cả về đẹp như massage, maquillage, v.v...

CON ĐU'ỜNG SÁNG

TRUYỀN DÀI của HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo)

LÝ DOÃN nói tiếp, nét mặt lộ vẻ sung sướng :
— Năm nào cũng tháng ba làng chúng con mới đóng đằm. Rước quan lớn vào thăm đình.

Duy vội thoái thác :

— Thôi để khi khác, hôm nay tôi bận lắm...

Duy nói chưa hết lời, đã nghe tiếng người ở sau lưng nói với lại :

— Thề nào ông lý cũng cố mời quan lớn vào chơi cho.

Duy quay mình lại, nhận thấy chánh Mịch dẫn một lũ kỳ hào đi tới. Không muốn lưu lại, chàng vội vàng hỏi lý Doãn :

— Thôi, tôi phải đi ngay. Việc đào giếng đã xong rồi đấy chứ, ông lý ?

Lý Doãn không trả lời, luống cuống đưa tay lên sửa lại mũ.

Duy hỏi dồn :

— Kia, thế nào ông lý ?

Chừng lý Doãn không muốn tỏ ý về việc ấy, nên ông ta nói lảng sang chuyện khác :

— Mời quan lớn hãy ghé qua đình một lát đã. Chẳng mấy khi.

Lúc ấy bọn kỳ dịch đã xúm cả chung quanh. Chánh Mịch vãi Duy và đỡ lời lý Doãn.

— Vâng, chẳng mấy khi quan lớn về chơi, mời quan lớn quá bộ qua đình đã.

Duy đã toan từ chối, song sợ méch lòng bọn hạ thuộc, và thấy họ quá ân cần, nên chàng vui vẻ buộc cương ngựa vào gốc cây rồi bước theo lý Doãn, miệng tủm tỉm cười. Chàng nhìn bộ quần áo tây chèn của chàng trơ trọi giữa những bộ lễ phục cổ, và nghĩ thầm :

« Nếu bọn Kinh, Nghiệp nó

thấy mình ! »

Duy nghe vắng vắng tiếng cười chế riễu của Kinh to và ròn, lẫn vào tiếng cười mai mỉa, lạnh lạnh của Tinh.

Vào đến sân đình, Duy thấy các quan viên ngồi la liệt trên bục, dưới đất, chung quanh những mâm gỗ bạc màu. Mùi mờ hôi bốc lên, lẫn với mùi xôi nóng, mùi rác rưởi, hòa thành một mùi riêng, tương tự như

nồng, hỏi Chánh Mịch :

— Giếng đã đào xong chưa, ông chánh ?

Một ông kỳ hào ngồi bên, nhanh nhẩu đáp :

— Bầm chưa ạ.

Duy chau mày, quay lại phía lý Doãn :

— Vậy ra giếng vẫn chưa đào ư, ông lý ?

Lý Doãn đưa mắt nhìn chánh Mịch, rồi ấp úng :



mùi mốc ẩm. Các kỳ hào đã bắt đầu ăn uống, tiếng nói chuyện rì rào mỗi lúc một to hơn.

Chánh Mịch mời Duy đến chiếc chiếu cao nhất, ép chàng ngồi. Duy cố uống hớp rượu

— Bầm, đội ơn quan, chúng con đã định khởi công ngay, nhưng bầm còn phải tiêu pha vào việc đám cá, nên chúng con muốn lên kêu quan lớn lại...

Duy nghe nói, muốn mắng to

lên một tiếng cho hả cơn tức. Chàng cho lý Doãn là một người khá, đem việc sửa đổi trong làng ra bàn với, mong bản giúp đỡ để đào giếng, mở đường, lập trường học, và đã đưa cho bản một số tiền khá to để bắt đầu. Bây giờ chàng mới hiểu là số tiền ấy bọn Lý Doãn đã tiêu lạm đi mất rồi. Chàng tức giận, muốn hỏi ngay cho ra lẽ.

Nhưng Duy giữ lại được ngay sự điềm tĩnh. Chàng nghĩ rằng nếu chàng to tiếng, sẽ làm mất thể diện của lý Doãn và mang vào mình mối thù oán của những người mà chính Duy mang hoàn cảnh đời sống.

Lặng lặng, Duy nhìn bọn lý Doãn ngồi bên cạnh, và bọn kỳ hào ngồi ăn uống trong đình. Hơi men đã bắt đầu làm tăng sự huyền ảo. Ở gần, mấy ông già ngồi cãi nhau, gằn cổ nổi cả lên, ở xa hơn một chút, một anh trai làng ngồi vén đùi gãi cạnh một cậu nhỏ đương véo thêm một ít xôi của phần người khác đắp thêm vào phần mình. Duy lắc đầu nghĩ thầm :

« Cứ để như thế mãi sao được ».

Ý nghĩ ấy như hun thêm nỗi tức giận của Duy. Chàng thấy nóng bừng cả người, muốn mắng bọn lý Doãn đã ngăn cản chàng thay đổi cái cảnh đời kia. Muốn để nỗi giận uất đưa lên cổ, Duy uống một hơi cạn chén rượu để trước mặt, rồi đứng dậy.

Mọi người nhao nhao nói :

— Kia mời quan ngồi rón lại đã.

Duy lạnh lùng đáp :

— Các cụ cho tôi kiếu. Tôi cần phải sang bên Thượng Nông. Duy chào rồi bước ra. Qua sân

BỆNH TÀO-BÓN

Lão, mới, nặng nhẹ, nên mau dùng « BẮC-ÁI-TRẦN-CHÂU-TẤN » sẽ đỡ tổn chắc ý lành bệnh. **CẨM NHIỆT, HỒN MÊ, PHÁT SAN, KINH PHONG**

Thuốc **BẮC-ÁI-TRẦN-CHÂU-TẤN**, thời bệnh trong 15 phút.

Bán tại **BẮC-ÁI-ĐƯỢC-HÀNG**, 100 Bd Tổng-đốc-phương — Cholon
ĐẠI-LÝ : Trung-kỳ : Nguyễn đình Tuyên, Thừa Khánh Nha-trang ; Thái-Lai từng thư Thanh-hoa ; Trần văn Thăng Qui-nhơn ; Nguyễn quy Tham Đô-lương ; Trần-thị-như-Mân-Huế ; Tạ ngọc Liên Quảng-ngãi ; Trần Đế Tuy-hóa ; Maison Chauwbo Ninh-hóa ; Lê van Cam Da-lat và Trần Tuấn Faifoo.
BẮC-kỳ : Maison Ich Tri Ninh-binh ; Vũ kim Ngân Lao-kay ; Trần gia Thụy Phú-lý ; Nguyễn Thụy Ngân Cao-bằng ; Nam Tân Hải-phòng ; Trần văn Ra Thất-binh ; Vinh Sinh Bắc-ninh ; Maison An-Hà, Chi-Lợi Hà-nội ; Lê công Thịnh Thái-nguyên. **Loos** : Lê đình Tinh Vientiane ; Nhật-nhật-Tân Thakhek ; Lê khắc Nhơn Pakse ; Nguyễn xuân Hoe Savannakhet ; Nam-Phương Pnompenh và khắp cả Nam-kỳ.

Docteur ĐẶNG VŨ HỖ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đàn bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 » — 7 »

Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richard — Hanoi

(đầu phố Hội-thị)

Tel. 243

đi, chàng cảm thấy trong lòng nhẹ nhõm như vừa thoát khỏi một cái ngục tối. Có người đem ngựa lại. Duy cầm lấy cương, quay lại bảo lý Doãn lễ độ theo sau, giọng gay gắt:

— Ông phải đi và xây giếng ngay cho tôi.

Rồi, không đợi trả lời, chàng nhảy lên lưng ngựa, ra roi phi như người đi trốn.

Con ngựa vồng theo dấu tre, rồi đến đầu làng, rẽ lên đồi. Duy nhìn xuống, thấy đình làng Hạ Nhị nhỏ dần trong đám cây, và một khí nhẹ dần trong tâm khảm.

Cảnh đình trang thoáng hiện ra từng màu trong trí não và Duy bật cười khi nhớ đến tiếng cười nhau âm ỉ, bay nét mặt ngơ ngẩn của mấy ông kỳ mục say rượu. Chàng buột miệng kêu lên:

— Vô lý đến thế là cùng.

Duy không tức giận nữa, khi nghĩ đến bọn lý Doãn, chỉ thấy một ý tưởng thương hại lẫn với chút lòng khinh. Khi chàng nhìn cây cỏ chung quanh, hòa hợp yêu lặng với trời đất, và buồn thay cho những người sống trong sự hòa hợp ấy mà không biết theo gương.

Duy lầm bầm:

— Sao họ ngu đến thế được!

Rồi chàng thở mạnh, như để đuổi sự phẫn nộ, đương tràn vào tâm hồn.

Bỗng Duy kim cương. Con ngựa đương xông thẳng vào một con đường rộng, đứng dừng lại. Duy nhảy xuống đất, nhìn những căn nhà tranh mới dựng hai bên đường. Đó là những nhà Duy đã bỏ tiền ra làm theo kiểu của một nhà kiến trúc để làm mẫu cho dân làng.

Duy xoa tay. Đứng nhìn những làn tre thẳng, những mái rá dầy cất đều, những cửa sổ rộng, những phen liếp đặt dẹt dẹt trên những nền cao ráo. Một nỗi vui nhẹ nhẹ, lẫn cái thú tự kiêu, ở đầu đến xô đuổi những ý nghĩ bức giặc đương ám trí Duy.

Chàng cười khi thấy trong một căn nhà nhỏ, một đứa trẻ chạy ra:

— Kia Chốc! Bu có nhà không?

Đứa trẻ lắc đầu, chìa tay ra trước mặt Duy:

— Ông cho con một xu.

Duy chau mày nhìn thẳng bé trần truồng đầu bôi phẩm xanh lôm, bụng ông xệ xuống như một

căn nhà. Giường ghế ngồi ngang bữa bãi; trên tường những vết như bản đã làm boen ở cả màu với xanh dịu chàng đã chọn và cho quét hai ba nước. Đằng sau hiên, một người



quả dưa lớn, hai con mắt hấp háy để đuổi những con ruồi bám trên vành mắt toét. Nỗi vui trong lòng tự nhiên tiêu tán, và sự bức giặc khó chịu lại bắt đầu đè lên tâm não Duy.

Chàng vội quẳng cho thẳng bé đồng năm xu và quay mắt nhìn sang phía khác. Ngay bên cạnh một căn nhà sáng sủa, mất Duy đứng lại trên một cảnh buồn nản. Trong một đồng rác bừa bãi ngay đầu nhà, mấy đứa trẻ đóng khố, đương ngồi quanh một cái rổ, hoa tay xua đuổi đàn ruồi bay tới tập chung quanh. Ngay cuối gió, giữa đám bụi, một người đàn bà ngồi móm còm cho con.

Duy tự nhiên thấy tâm trí rối loạn, ý nghĩ trái ngược ngồn ngang. Chàng liền bước vào một

đàn ông đương cầm đóm đốt vàng. Khói bay lên, ôm ấp lấy người đàn ông, quẩn lấy mái tranh. Duy trông như hình ảnh của làn không khí ẩm đậm đương bao bọc lấy dân quê.

Thấy tiếng động, người đàn ông ngẩng đầu lên.

— Bác Lộc!

Người đàn ông dạ một tiếng rồi khúm núm đứng dậy. Duy cố gương lấy nét mặt vui, và hỏi công việc làm ăn. Chàng đứng nghe Lộc phàn nàn túng thiếu:

— Bầm quan, bao nhiêu là thứ phải tiêu.

Mĩa mai, Duy kể:

— Tôi biết rồi. Tiền mua vàng mã này, tiền đóng góp việc làng này, tiếng mua nhiều cho con này, có phải thế không?

Lộc đáp:

— Vâng. Chính thế đấy ạ.

Câu trả lời ngây thơ của Lộc khiến Duy chán nản, thất vọng từ biệt trở ra. Chàng về cái leo lên mình ngựa, để con vật thông thả bước một lên đường về ấp. Công việc của chàng theo đuổi, trước kia chàng thấy to tát, nhưng lòng tin ở sự thắng sau cùng của chàng làm cho chàng bỗng bật háng hái muốn mau đi tới đích; chàng tưởng rằng muốn là được; thay đổi hoàn cảnh, lòng băng hải của chàng tia rằng có thể thay đổi dễ dàng như sự thay đổi chính lòng chàng.

Quay lại nhìn dãy nhà lần sau cây, Duy buồn rầu tự hỏi:

— Có sự mong mỏi nhiều quá đã đem lại cho ta sự chán nản.

Nhưng câu giải thích ấy không đủ an ủi lòng Duy. Con ngựa từ tốn bước trên đường cỏ, — lá khô dưới chân kêu sột soạt; cây cối chốc chốc gặp gió sẽ rung chuyển rồi lại đứng im; rừng đôi chập chùng lặng yên dưới trời màu trắng đục. Duy cảm thấy một cách sâu xa sự vô ưu và sự vô tình của cảnh vật chung quanh, chàng cảm thấy tâm hồn quạnh hiu lạ thường, không có một linh hồn nào san sẻ — lòng mong mỏi hay nỗi buồn thất vọng: người, vật, cây cỏ quanh mình đều như sống theo một điệu riêng, không ăn nhập gì đến điệu sống cô độc của chàng. Những ý tưởng ấy, Duy nhào đi trộn lại trong trí, và mỗi giây phút qua lại làm tăng cái cảm tưởng sống quạnh hiu buồn nản ấy.

Có tiếng ngựa hí đằng trước mặt. Duy ngừng đầu, reo to như người sắp chết đuối vớ được một tấm ván trôi qua.

— Thờ!

Trước công ấp, Thờ đứng lặng yên bên con ngựa trắng nàng thường cưỡi. Trông thấy Duy, Thờ sung sướng nói to:

— Anh về chậm một chút nữa thì em đã phi ngựa đi tìm.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

Bà giáo Pháp có bằng Cử-Nhân, giầy ở Đông - Dương đã lâu ngày, nhận giầy nói tiếng Pháp cho các bà, các cô biết tiếng Pháp, nhưng chưa quen nói.

HỎI TẠI

67, Phố Trường-thị, 67

HANOI

Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, đàn ông, đàn bà, trẻ con, người nhón hay bị phát sốt rức đầu rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mau mau dùng thuốc của hiệu KHANG - KIẾN Thối - Nhiệt - Tán chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc Thối-Nhiệt-Tán của hiệu Khang-Kiến để sẵn trong mình để phòng khi bị trái nắng gió trời sẽ khỏi.

Tán này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 10.



ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

(Français, Mathématiques, Sciences)

GIẤY HỌC THEO LỚT HÀM THỤ

Bắt đầu học lúc nào cũng được và có thể xin học làm dài hạn hay ngắn hạn để kịp kỳ thi.

Lớp thi D.E.P.S.F.I. 3p.00

Lớp thi C.E.P.F.I. 1p.50

Lớp 1ère và 2ème années 2p.00

Lớp chuyên Pháp văn cho những người lớn tuổi 2p.50

Viết thư về Trường TRITON, phố Nhà

Thương chữa mắt Hanoi.

Nhớ đính theo tem trả lời.

Hạt sạn

Chịu sao nổi!

Thời Vụ số 111, trong truyện ngắn « Một bức thư »:

Vì một linh hồn nhu nhược như tôi, chịu làm sao nổi những giống tở của trận bão lòng ghê gớm ấy.

Ghê gớm thay! những « giống tở » của « trận bão » lòng ghê gớm ấy. Không chịu nổi là phải lắm.

Nghĩa là thế?

Cũng trong truyện ấy:

Nghĩa là chỉ kẻ nào đã chết vì tuyệt vọng mới hiểu rõ được cái danh từ tốt đẹp ấy.

Thiết tưởng kẻ ấy vị tất đã hiểu rõ được cái danh từ tốt đẹp ấy, vì « kẻ đã chết » còn hiểu rõ sao được một cái danh từ gì, dù tốt đẹp hay không tốt đẹp!

Có nó cũng vậy

Vẫn trong truyện ấy.

Thiếu nó (tiền), tôi sẽ không bao giờ được những tiếng xấu mà dư luận đã vô cớ khấp ách tôi.

Khấp ách tôi những tiếng xấu? Vả thừa tiền vị tất « tôi » đã gỡ được những tiếng xấu.

Lưu?

1.B.I.V. trang văn chương (21-3-39) trong truyện ngắn « Tôi bị bắt cóc »:

Lưu lưu tôi run lập cập.

Đọc câu văn trên này người ta đến « nín nuốt nại » mất.

Văn gợi tình

T.T.T. Năm số 22 trong truyện ngắn « Nơi hẹn »:

Một cơn man mê nhẹ len vào xoa dịu lòng Hoi; và một e thẹn tới xoa hồng đôi má Hoi...

Một cơn man mê nhẹ len vào lối nào? Và một e thẹn tới bằng cách gì?

Văn « tượng trưng »

Cũng T.T.T.N. số ấy trong truyện ngắn « Nét xuân tươi »:

Những cánh đồng rộng mênh mông, những thửa ruộng lúa chín vàng lờm và vài con chim xinh chấp chành dưới ánh nắng lưng bùng.



— Kia anh xuống mau đi trình cảm hộ tôi.
— Cần gì phải trình, ông ấy ở dưới gầm xe đấy.

Không, chúng nó lờm ngoáy tác giả đấy. Và chúng nó vãi tác giả để xin tác giả về đi cho.

Và văn « số 30 »

Cũng trong truyện ấy:

Tuyệt không chờ của trả lời, quay nhìn hai cô « tân thời » đương trở mặt cười Tugét và bước theo hai chàng được ăn mặt (mặc) « keng »...

Vậy có cả bằng cái?

Dẫn xác thịt lên

T.T. số 323 trong truyện ngắn « Xác thịt »:

Rồi những người khách khác xô nhau đến dẫn lên cái trình bạch của cô một cách chẳng ngậm ngùi.

Dẫn lên cái trình bạch của cô? Và cô còn trình bạch đầu! Chỉ mấy chữ « những người khách khác » cũng đủ tỏ rõ điều đó.

Còn kém câu văn

Cũng trong truyện ngắn ấy:

Thế mà em đã thắng của em nó không vinh quang bằng chiến bại của anh.

Văn chương bí hiểm quá!

Rõ chuyện con ve!

Tao Đàn số 2 trong bài « Một nền văn chương Việt Nam »:

Tự ta, ta không hề cố gắng và tạo

tác ra một cái gì hoàn toàn của ta; ta chỉ muốn hưởng thụ những « của sẵn », và cam tâm làm kiếp con ve của thơ ngụ ngôn.

Có lẽ thơ ngụ ngôn của La Fontaine. Phiên một nỗi con kiến có cho con ve vay gì đâu mà bảo nó hưởng thụ những « của sẵn » được. Một là ta chỉ muốn và đã hưởng thụ những « của sẵn » trong văn ngoại quốc, hai là ta chỉ muốn và đã không được hưởng thụ những « của sẵn », như con ve của thơ ngụ ngôn. Nhưng mình lại cũng dãi lời thuật câu chuyện con ve mất rồi!

Không đúng

T.T.T.B. số 250 trong truyện « Trạng thái »:

Đề chiều lòng dễ, hạ nói cho đúng, đề giúp sự lo phiền cho dễ.

Thế thì đúng quai gì! Vì « chiều lòng dễ », và « giúp sự lo phiền cho dễ » khác nhau xa lắm, trái ngược nhau cũng có.

Thân đâu!

Cũng trong truyện ấy:

Tôi đành chịu ngồi thẫn, cho đến khi một người bạn thân lại chơi, nghe rõ tình đầu, ném cho tôi một hảo...

Thân gì lại thân thế? Thân mà lại « ném » cho nhau một hảo sau khi nghe rõ tình đầu. Biết thế thì cứ « ngồi thẫn » đừng kể lẽ tình đầu với người bạn thân nữa còn hơn.

HÀN ĐÀI SẠN

VUI CƯỜI

Của P. Q. Thiệp

Lạ thật

Người ta thấy con cái bà B. đùa nào cũng có bộ mặt buồn rầu thẳm đậm cả ngày. Người ta hỏi bà đùa gì có tại sao, thì bà cũng ngần người không biết. Bà chỉ trả lời:

— Ấy, tôi đánh chúng nó suốt ngày vô hồi kỳ trận về cái tội ấy, mà quái làm sao không đùa nào nó vui lên được một tý.

Của Quang Minh

Hít hơi hay... mớm cơm

Lý Toét xem chớp ảnh, bảo Xã Xệ:

— Táy họ khi thật! Ai lại đàn ông ôm lấy đàn bà mà dính môi vào nhau, mũi ghé vào nhau để hít hơi bao giờ!

Xã Xệ ra vẻ tỉnh hơn:

— Ấy cụ nói nhầm rồi! Tôi lạ gì, họ mớm cơm cho nhau đấy.

Của Nguyễn công Chúc

Chưa học địa dư

THẦY GIÁO — Cụ lao đường dạy là gì?

TRÒ QUỲNH — Thưa thầy, từ ngày con học địa dư, con chưa hề học đến « cụ lao » ấy ạ.

Ái mà đại thế

BỐ — Mày học lười quá, phụ cả công kho nhọc của tao. Mày phải biết tao phải « đòi bắt mớ hôi lấy bát cơm », chứ có dễ dàng đâu.

CON — Đưa nào mà đại thế, cơm không ăn lại đi đòi lấy « mớ hôi » để... « uống »!

Phỏng văn thanh niên

— Thanh niên ngày xưa đi con đường nào, và ngày nay đi con đường nào?

— Thế mà cũng phải hỏi! Ngày xưa thanh niên đi con đường đất gồ ghề, chật hẹp, ngày nay đi con đường giải nhựa phẳng phiu, rộng rãi chứ gì.

Đẹp đão đề

— Con Lan con lão hàn Quỳm thế mà đẹp « đão đề » đấy, mậy ẹ.

— Đẹp mà « đão đề » thời cũng vứt đi!

Tập sự

X. — Sao dạo này lần lần anh mới đến chơi tôi?

Y. — Hơn nửa tháng nay, tôi bận sửa soạn để làm... văn sĩ tập sự.

X. — Thế anh sửa soạn được đến đâu rồi?

Y. — Á, tôi mua được một tập giấy, một cái quần bát, pha một ít mực tím và tìm được một cái bút hiệu: Hồng Việt Tử. Ấy tôi làm được những « văn sĩ tập sự » rồi, chỉ còn có một « văn sĩ » nữa là « xong »!!!

ẢO THUẬT



Dạy rành 65 trò ảo - thuật mẫu nhiệm phi thường như là: chặt đầu, b. y, tăng hình, cửa đất người làm 2, thời miên nặng trên 1000 ki-lô, v.v., giá chỉ có 0\$59 (xa thêm 0\$15 cước phí).

Thư, mandat hay tem gửi cho: Professeur Nguyễn - thành - Long, Viện Ảo - thuật - Viện, Bte postale 28-46 Rue des Marins, Cholon (Cochin-chine).

LƯƠNG LỢI!

ĐẸP và BỀN

Quần áo len của hiệu dệt NAM-HAI có đủ hai đức tính ấy. Kiên tối tân. Mĩ khó tính đến đâu dùng cũng vừa ý.

Nam - Hai

TRICOTERIE

45, Rue du Lac — Hanoi (trước cửa đền Ngọc Sơn)

Gồm,
cậu cứ giữ
trò nôm na
thôi.



TIN... VĂN VĂN của LÊTA

THÁNG riêng ăn tết ở nhà...
Tết hết đã lâu rồi. Cả tháng
riêng cũng hết nốt.

Ngày nhàn hạ gần thực, và người
ta sớm vội vã vật lộn trong cuộc
sống của đời văn minh.

Than ôi! nay còn đâu cái thời
đẹp đẽ xưa kia, cái thời đứng đỉnh
ong dung trong đó ba tháng xuân
là chín mươi ngày tết.

Thảo nào mấy ông già ở mấy phố
gần nhà tôi xem chừng phiền muộn
lắm. Mấy ông thương tết, nhớ tết,
và thỉnh thoảng bực vì đời theo
mới, mấy ông lại đốt lên một vài
hồi pháo hiệu tình.

Trong mấy ngày cuối cùng của
tháng riêng vừa rồi, tôi đếm có tới
hơn một chục tràng pháo phần nộ.

Cho tới hôm nay, pháo vẫn còn
lên tiếng. Tôi nghe, và bỗng chẳng
hiều sao, tự dưng cảm động, tưởng
chừng như thấy tiếng vang sau rất
của cái tết vừa qua.

Lòng người, có những lẽ phải mà
lẽ phải không biết.

(Đó là một ý nghĩ thâm thúy,
nhưng không phải của tôi.)

Hôm nay, cầm bút đưa tin văn
vấn, mực quện lấy ngòi bút lười
biếng và ngòi bút chỉ chực viết
những câu tư tưởng hết sức gần.

Tin văn vấn?

Biết đưa tin gì đây? Biết chọn
những tin nào trong cuộc sống lung
tung của cái thế giới văn vẻ này,
của cái nơi mà chúng ta gọi là làng
văn làng báo?

Tình người hình như dịu lại trong
lúc đời mới của mùa xuân.

Thơ dỏ hơi, văn khô sác, tư
tưởng trần trụi, triết lý trống rỗng
cùng những tâm ý nham hiểm, dè
dặt, như nhóp nhép ta thấy ở kẻ khác,
tất cả những điều khó chịu ấy, lúc
này không làm ta phải bực mình.

Hôm nay ta hãy làm ngơi đi!
Ta cười.

Và đi tìm những chuyện vui mà
nói.

Hồi này, nhà thi sĩ Tân Đà bận
rộn lắm. Ngoài công việc trò chuyện
với Nàng Thơ, ông còn giao tiếp
với các thế giới huyền bí khác,
trong đó những thần linh ma quái
mách cho ông biết những chuyện
về dĩ vãng và tương lai.

Đề rồi ông mách lại với người
trần.

Nhiều nhà văn thấy vậy đâm ra
âu sầu. Họ than thở dùm cho ông,
trong lúc ông chẳng cần than thở
chỉ hết.

Năm ngoái, Lê Ta đã phải nghe
nhiều lời bàn tán về nhà thi sĩ cốc
tử. Bây giờ, những điều bàn tán ấy
vẫn còn. Người ta bàn tán, người
ta trách móc, người ta phàn nàn.
Và bởi nói đến công việc của thi sĩ,
nên những lời phàn nàn ấy cũng
thành thơ. Dưới đây Lêta xin đọc
các bạn nghe một bài ngộ nghĩnh
của một ông tú. Một ông tú không
xương, không mỡ, không lẽ loi
như ông Tú Sơn của báo Phụ Nữ
ngày trước. Ông Tú này là một
người hóm hỉnh, có cái tên hóm
hỉnh và bền chặt là: Tú Giũa.

Bài đó họa đúng nguyên vận bài
của Tú Mỡ đăng ở N. N. dạo nọ:

*Thương thay thi sĩ Tân Đà!
Gặp chàng Tú Mỡ tình Hà mĩ mai.
Liệt vào hạng các ngài «lắc cốc»,
Hạng chuyên môn tán róc kiểem tiền
Hài văn Tú viết huyền thiên
Xem câu trào phúng, trích tiên thất*

*Đáp rằng: « Buồi kiểem ăn chẳng dè
«Tiên cũng dành bỏ nghệ thơ văn
«Thấp hương nguyên thánh cầu thần:
«Dịch hào ứng quẻ xoay vần ăn cá..
«Khởi thơ thần gan rầu ruột thất
«Đỡ thức đêm bạc mắt phờ râu.»
Phán trần rất những đầu đầu
Chẳng đem nghệ thuật giải sầu mua*

*Rằng: « Gặp vận trời nuôi thi sĩ
«Hán «Vi (tKhô)» dễ nghĩ đường xoy
«Văn bán chạy, báo viết hay,
«Trong trường phần dẫu, một tay*

*tướng tài.
«Năm nay đến hạn mài kính dịch
«Quẻ «lạc xang» giải thích tình*

*tướng
«Sáu hào loạn động âm dương
«Sinh ra khẩu thiệt gặp phường ba*

*hoa.»
(Xem tiếp trang 21)*

Triền lằm NỮ CÔNG NAM ĐỊNH

Phóng sự điện thoại

— Allô! Allô!
— Allô! ai đấy? ở đâu đấy?
Tiếng ở đầu giây kia ồn ền, dịu
dàng, ngọt ngào đáp:
— Allô! Ở Nam Định đây ạ... Báo
Ngày Nay đây phải không ạ?
— Vâng, báo Ngày Nay đây...
— Thưa ông tôi muốn nói chuyện
với các ông ở Tòa soạn...
— Tòa soạn đây ạ.
— Tôi muốn nói chuyện với ông
Lêta.

— Chính Lêta đây ạ...
— À! Chào ông Lêta (một tiếng
cười nhỏ)... Thưa ông Lêta, tôi ở
Nam Định gọi về đây ạ..

— Vâng nhưng tôi được hân
hạnh nói chuyện với ai đấy...
— Với tôi..

— Tôi là ai?
— Tôi.. Báo Văn đây..

Lêta giật mình:
— Hắc! Có.. Có Báo Văn.. Có..

Báo Văn đây à? Tôi.. ầy ồ.. hơ!
Tôi.. Có.. hơ! hơ!.. Có..

— Vâng. Tôi, Báo Văn.. Nhưng
sao ông có vẻ lưỡng cuống thế?

— Không.. Tôi không cuống..
Nhưng.. Có.. Có Báo Văn.. về cái
về câu đối ấy.. ờ.. ờ hơ..

— Về câu đối làm sao? À! (lại
mấy tiếng cười, nhỏ và ngắn)
Không! tôi nói chuyện khác cơ!
Chuyện triền lằm nữ công Nam
Định cơ..

— Chứ không phải chuyện câu
đối?

— Không! Tôi chưa nghĩ được
về câu đối nào khác, ông đừng sợ.
— À! (một tiếng thở dài nhẹ
bỗng của Lêta) không phải tin câu
đối.. Tin triền lằm? (nhánh nhẹn)
cảm ơn có.. Triền lằm nữ công?

— Vâng! Tôi vừa ở đó ra.
— Có gì lạ không thưa có?

— Là lằm, Triền lằm nữ công..
ông tỉnh.. Một trường dạy nhiều
cái hay, nhiều cái khéo, dạy bọn
phụ nữ..

— Có nhiên..
— Ấy là tôi tưởng thế..
— Sao lại tưởng?

— Vì tôi không thấy thế nữa sau
khi đã vào xem.

— Sao có bảo lạ lắm?

— Chính thế. Là lằm, vì là cuộc
triền lằm, mà cuộc triền lằm chẳng
triền lằm cái gì..

— Có ra câu đối nữa đấy ư?

— Không không! Dễ thường ông
Lêta phát khiếp câu đối của tôi..

Không! Đây, ông để tôi «tường
thuật» cho ông rõ.. Cuộc triền
lằm mở trong nhà séc Lạc Bằng.

Triền lằm nữ công, ông nhớ cho
thế.. Tôi vào. Có những bà, những
cô lịch sự đến choáng cả mắt,
đứng đó đón tiếp, đứng «hầu tiếp»
theo như lời máy truyền thanh..

— Danh giá nhỉ..

— Nhưng không phải hầu tiếp

tôi, Họ đang săn sóc những ông
gầy bụng phụng phỉ với những
ông quan lớn bụng bệ vệ.. Các bà
các cô lễ phép, kính cần đem các
thức ăn: nem, bánh, mứt để mời
họ..

— Hẳn là những nem, bánh lằm
khéo..

— Chẳng biết nữa! Nhưng họ ăn
nhỏ nhẹ như cần chất, trong lúc
ấy thì các bà lằm sẵn bụng bệ như
nhà đám mỗ năm sáu bò..

— Có thể thôi ư? Còn gì nữa?

— Chỉ có thế. Khắp mọi chỗ chỉ
những bàn ăn là bàn ăn. Chỗ nào
cũng chỉ thấy những cái mâm đựng
nhai. Trông phát ngượng lên được.

— Ngượng? Hẳn có ngượng vì
thèm!

— Gớm cái nhà ông chỉ được cái
nói! Tôi lại ra câu đối bây giờ.

— Ấy chết! Thôi tôi xin. Thế rồi
sao nữa, có kể nốt đi.

— Thế rồi.. hết. Muốn tìm nữ
công mà chả thấy bóng vía ờ
công đâu hết. Hồi thì người ta chỉ
vào những lọ kẹo, lọ mứt, những
miếng ngon ngọt, có đủ các màu và
cắt tro kỳ quặc theo đủ các hình.

— Có thể thôi.

— Vâng. À, còn: cuộc triền lằm
còn những bà, những cô ăn mặc
hết sức là đắt tiền. Những người
đeo dây những vàng, những kim
khánh, kim tiền, với những cái
sang trọng khác.

— Nói tóm lại, cảm tưởng của cô
về.. cuộc.. triền lằm nữ công này
thế nào?

— Nói tóm lại?

— Phải, nói tóm lại, cảm tưởng
của cô?

— Nói tóm lại, tôi không có cảm
tưởng nào hết.

— Thì cố gắng có lấy một cảm
tưởng vậy. Chả nhẽ bài tường
thuật cho báo.

— Vâng, thì cảm. Ông biên ngay
lấy nhé: Cuộc triền lằm nữ công
là: nem, mứt, kẹo, rồi nem mứt,
kẹo, rồi lại nem mứt kẹo, với các
bà các cô hầu tiếp nem mứt kẹo
cho người ta ăn.

LÊTA
(Theo tin điện thoại của cô Báo Văn)

Dầu Cá

Rất nhiều sinh tố (vitamin)

Trẻ con chậm nhón,
Người gầy ít cân,
Người yếu phổi

đều phải dùng dầu cá
tại hiệu Thuốc Tây vườn
hoa cửa NAM

Pharmacie TIN
5-7, Place Negret — Hanoi
☎ Téléphone : N° 380

TIN... CÂU ĐỐI

CUỘC thách đố của *Ngày Nay* được các bạn vui vẻ tán thành. Mỗi bức thư gửi về, Lê Ta lại được nghe những lời hoan nghênh nhắc lại giống nhau, nhưng chừng như ở khắp nơi, độc giả *Ngày Nay* bàn riêng với nhau để làm cho Lê Ta sung sướng... Lê Ta nghĩ bụng: «Giả các nhà chính trị các nước ăn ý nhau như các bạn thì thế giới làm gì có chiến tranh. Hay có chăng, chỉ là sự chiến đấu rất tử tế bằng trí khôn như đua tài làm câu đối, chẳng hạn.» Nhưng đó chỉ là ý nghĩ hiền hậu và viễn vông. Thế giới không ăn ý nhau đâu! Họ đánh nhau từ tưng. Mặc họ! Ta cứ làm câu đối.

Từ kỳ sau, muốn mở rộng cuộc giải trí theo lời yêu cầu của nhiều bạn, mục «Tin câu đối» sẽ thành mục «Chơi văn», trong đó bao nhiêu lời đùa khéo về các thể văn như đối, đối, phú, thơ, v. v. sẽ lần lượt đem hiến các bạn. Cũng như ở mục chơi văn trong một tờ báo văn chương lớn bên Pháp (*Les Nouvelles Littéraires*), ở đây chúng tôi sẵn sàng hoan nghênh những câu đối có lý thú hoặc những ý kiến mới lạ của bạn đọc *Ngày Nay*. Mỗi tuần chúng tôi ra một đề của chúng tôi nghĩ ra hoặc đăng một đề hay nhất của bạn đọc. Câu ra, cũng như câu đáp, sẽ lựa chọn khe khắt cho mục chơi văn giữ được tính cách cao nhã, xứng đáng với tài trí oái oăm của các nhân tài khắp mọi nơi.

Tuần này là kỳ hội họp thứ ba của Hàn Lâm Viện vui cười, xin các vị tinh tú bước vào Tao-đàn và nghe tờ trình của Lê Ta, thư ký tạm thời trong ban trị sự.

Lê Ta vừa nhận được thư cô Bảo Vân...

Hôm... Cô Bảo Vân... tác giả éo le của cái câu đối đáng sợ!

Cô nói rằng: thấy cuộc hội họp của chúng ta sôi sảng và đông đúc, cô vui lắm. Nhưng cô lại hơi phân vân. Vì Lê Ta cứ mãi mai phái đàn bà các cô hoài. Cô xin với Lê Ta từ sau đừng thế nữa.

Được. Cô đã xin thì Lê Ta cũng sẽ... thôi mãi mãi khi nào cô tự đối được câu cô ra.

Cô Vân lại gửi một vế trội với vế Lê-quân (Lê Ta sẽ đọc sau) cùng với một vế mới ra, nhưng Lê Ta lại đợi khi nào cô tự đối được sẽ báo cho các bạn biết.

Lê Ta đã nói với các bạn lời tit câu đối Bảo Vân đi. Ta lấy sự yên lặng kiêu hãnh để thử thực sự kém về Nhưng một bạn đọc (ông Thịnh Không) vẫn còn hậm hực. Ông nhất định không chịu, và vừa rồi gửi tức hành từ Huế ra một lữ vế trội, hăng hái đả độn, nhưng cũng chẳng ăn thua gì:

Hai câu đầu dùng tên vua Bảo-Đại, đảo lộn theo lối nói lái ở miền Trung. Bảo đại đảo thành bãi đạo và bại đạo, song gò gặp nặng nhọc quá chừng.

Mấy câu sau xuôi hơn và có câu hơi thần tình nữa:

Bầy tôi đi tể cho bồi tấy, một chiếc kim tiền, một chiếc kim khánh.

Câu này đáng chú ý vì có cái điển tích sau này: Trong Huế về triều vua trước có một ông quan được đặc cách lên chức cao. Đặc cách nghĩa là: không công trạng, không tài năng (không cả học thức), từ địa vị một ông bồi tầy trung thành được nhẩy lên ghế một ông quan, rồi lại từ chức quan nhỏ lên được chức quan lớn, bề bề, hống hách và kiêu ngạo như một ông bồi tầy thành quan. Có người ghét mặt nhưng sợ uy, nhân một ngày vui mừng, đem vào lễ quan một bức hoành sơn son thếp vàng trên có hai chữ: *quan thần*, khắc rất đẹp. Ông quan lớn nhận đồ lễ đem treo ở công đường, tưởng đó là lời chúc tụng. Không ngờ lời chúc tụng ấy có một thâm ý: *quan thần là bầy tôi*; mà bầy tôi nói lái tức là... bồi tầy. Hai chữ nho kia nhắc khéo cho ông quan cái «chức» của ông ta ngày trước.

Ông Thịnh Không lợi dụng tiếng mỉa mai cũ để mỉa mai một số — nhiều hay ít tùy ý — trong quan trường ngày nay.

Mấy vế sau, ông nói đến việc thế giới, việc nước nhà, truyền lịch sử, đến làng văn, đến loài vật và đến cả... tiếng tây:

Thế giới: Pháp Nga đề huề lại pha góp, một bên cộng hòa, một bên cộng sản.

Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

Chemisettes

Xin nhớ: MANUFACTURE

CU GIOANH

68, 70, Rue des Eventails, Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.



LÁI ĐÒ — Bỏ bao gạo xuống thuyền, sang kia sẽ hay, tội gì vào cho nặng xác.

NGƯỜI PHU — Ai đại gì, đồ đã nặng, lại bỏ xuống, nhỡ đắm thì bỏ mẹ cả.

Nước nhà: Đổng dương ăn tết lúc dương đông, một bên bom Tàu, một bên bom Nhật.

Lịch sử: Trí Phương tánh nóng như Trương Phi, một ông râu dài, một ông râu ngắn.

Làng văn: Tản Đà say lúc tiệc đã tàn, tướng mình Tú Xương, tướng mình Tú Mỡ. (Hình như câu này ông mượn ý của Lêta).

Cách trí: Cao rồng làm bạn với Công rùa, một bên thượng cầm, một bên hạ thủ.

Tiếng một: Le Quart nói lái là la queue, một bên giống dực, một bên giống cái.

Cái tức của ông Thịnh Không quả là một thứ tức trạng phú, nó làm cho người ta muốn cố gắng không chịu thua kém. Nhưng tức thì tức, thua, ông vẫn thua cô Bảo Vân như thường.

Sau ông Thịnh Không, một bạn nữ lưu cũng tức hộ Lêta. Cô Viết Nữ Hoàng hương Bình gả giúp Lêta một câu khiến Lêta rất lấy làm cảm ơn vì cô có lòng tốt:

Hương Bình đọc báo cạnh bình hương, một tờ Việt Báo một tờ Việt Nữ.

Lêta cảm ơn nhưng vẫn còn ân hận. Giá tên cô Hương Bình đổi là Hương Bình thì khéo biết bao!

Về câu đối của ông Lê-Quân: Thế Lữ vô đầu tìm thế đối, đối ra khó thế, thế dành thôi; tuần trước mới có hai câu trội. Kỳ thư này, Lêta hết sức dễ tính mà chỉ chọn được mấy câu sau:

Một câu của cô Bảo Vân: Lê Quân nặn óc giúp Lêta, ta đến như lê, lê cũng chịu.

Một câu của ông Trọng Ký (Hải-dương): Văn nhân bóp bụng viết văn thơ, thơ họa nhiều văn, văn quýt được.

Một câu sáng sủa của ông Vũ Quỳnh (Thanh-hóa): Mai Hương mím miệng ngậm mai hoa, hoa dưới sương mai, mai lại nở.

Và hai câu liêu lĩnh và dễ dãi của chính ông Lê Quân: Lê quân há miệng cần lê ăn, ăn uống ngồi lê, lê cũng được.

Văn Birk cầm cổ viết văn xuân, xuân thiếu gì văn, văn kéo mãi.

Đến câu ra của cô Ngọc Minh. Ngày Nay mời các bạn dự cuộc này ngay.

Cô Ngọc Minh là đàn bà. Quả nhiên ai cũng kêu rằng câu ra khó.

Và ai cũng chịu khó. Trong sự chung lưng găng sức (lần này phải đàn ông lại sợ thua) có nhiều câu trội đả độn gần như nhau.

Của ông Nông ích Đạt (câu này ông nghĩ sau 15 phút, nếu ông không nói ngoa):

Việt Báo khugen nhà văn đứng nên bạo viết.

Của ông Bài Anh (Thanh hóa): Việt Báo trung độc giả phóng viên bạo viết.

Của ông Lê Quân (Hà-nội): Việt Báo treo nhiều giải, chọn người bạo viết.

Người ta thường nói những linh hồn to lớn hay gặp nhau. Đây là ba linh hồn gặp nhau, còn cái to hay không thì không dám nói.

Ông Lê Quân, vớt lại, còn một câu nữa, kê ra thì... cũng hay hay! Bắc kạn đợi tin đối xem tài các bạn.

Của ông Phạm Hành (Hải-dương): Quân tử đã ghét vợ còn tương tư quân.

Đủa ông Đỗ hùng Phong:

Cụ lớn gớm bọn đàn ăn thịt lợn, củ. Và của ông Tô hữu Khang, một trong những câu đối buồn cười nhất, vì trội với bằng, ông lại dùng vế bằng:

Thầy tôi thế ấy mà họ bảo tôi thầy.

Câu ra kỳ này là một câu rất ngắn, rất đơn giản, nhưng rất hiểm: Lêta chắc sẽ làm cho các bạn phải mất ăn mất ngủ ít ra là ba, bốn tuần.

Vậy mà đó là câu của một bạn đàn ông: ông Phùng quảng Văn.

Câu ra thế này:

Ba ba đã chín.

Câu ra, hiểm vì ba ba vừa là một món nấu, vừa là hai con số nhỏ với nhau thành chín, mà chín đây cũng có hai nghĩa. Ít khi thấy có vế đối tài tình đến thế. Mong các bạn trội lại, lại tài tình hơn

Lêta

Tóm tắt những kỳ trước

Lê-Phong nhận được một bức thư bí mật của đồng Tam sơn báo trước sẽ xảy ra một vụ án mạng ở xã của nhà chàng, nhưng không ai biết là một vụ án mạng và đồng Tam sơn nếu tìm cách điều tra sẽ bị giết. Phong giữ hèn trong thư một người đàn ông bị chết xe điện ngay xã của nhà Phong người ấy là Nguyễn Bồng, một trong ba đồng viên trọng yếu của đồng Tam-sơn, bị đồng trừ bỏ vì phần dấn.

Bằng tiền số hai của bọn Tam-sơn mang súng lục đến nhà Lê-Phong dọa bắt Phong cùng họ chạy theo chúng nhưng Phong không nhúng tay.

Phong mắc mưu, lọt vào sào huyệt chúng, một căn nhà tối tăm bị một đám người gần phố Mã Mây, bị chúng bắt giữ lại. Mai Hương được tin đương xếp đặt cuộc giải cứu Lê Phong thì nhận được thư của đồng Tam Sơn nói đã đem Phong đi nơi khác...

X

Mở mắt ra, Lê Phong có một cảm tưởng hết sức mới lạ. Một sự thay đổi rất lớn hình như đã xảy ra trong giấc ngủ của anh. Anh ngủ chừm đã lâu, và ngủ đi sau những trường hợp dị thường, ở một nơi dị thường, để bây giờ thức dậy ở một nơi khác hẳn. Anh đưa mắt nhìn chung quanh. Đây là đâu thế này? Một căn phòng lịch sự, tĩnh mịch và ấm cúng như cái «tổ yến ương» của khách đa tình. Một cảnh thân yêu đầy vẻ êm dịu.

Sao anh lại ở đây? Anh vào đây lúc nào? Và đây là nơi nào? Câu hỏi sau cùng lại đến trong trí anh và lại vẫn không có lời giải đáp.

Phong cố nhớ lại.

Anh lắc đầu, không thể nào tìm được đầu mối. Anh thấy mình bằng khuỷu tay gác như người tỉnh lại sau một cơn say rượu. Cái thời giờ anh ngủ đi là một khoảng mù tối đầy đặc nó ngăn cuộc sống của trí thức ra hai thời kỳ không có một chút liên lạc nào. Nơi anh ở tối qua, cùng với những trạng huống trong lòng, so với cái nơi mới lạ này bình như hai thế giới của hai thời đại rõ ràng cách biệt.

Ký ức của anh anh đem hết năng lực ra để gọi đến. Dần dần, Phong mới hơi thấy hiện ra những «tia sáng» thứ nhất, tuy



ĐÒN HEN

TRUYỆN TRÌNH THÂM của THẾ LỮ

mở yếu, nhưng cũng giúp anh nối tiếp với hiện tại những việc xảy ra.

Sau bữa cơm chiều tối qua — một bữa cơm rất ngon mà anh còn đủ can đảm và đủ lòng vui vẻ thưởng thức — anh ngã người trên ghế đệm một cách bình tĩnh, và sắp sửa nghĩ đến cách xử trí sau này. Phong tưởng đến cái tình cảnh của mình, ôn lại những lời nhả nhặn nhưng cương quyết của người thiếu nữ mà anh chắc là người đứng đầu bọn Tam-Sơn. Anh lại rắp định — một cách mơ hồ — những lời nói có ích cho cơ mưu của anh, để sẽ đem ra làm khuôn mẫu cho sự kiên cố của người thiếu nữ. (Phong vẫn có những lời nói thích đáng để lung lạc lòng người).

Trong lúc bị thất cơ, giam hãm trong tay một đoàn thể tổ chức có kỷ luật, Phong vẫn vững tin rằng mình sẽ thắng, và bình thần đợi dịp tốt — như người trong canh bạc đợi dịp ăn to...

Song tư tưởng hỗn độn dần. Trí nghĩ mệt mỏi và dần thêm lười biếng. Phong thấy một luồng uể oải lưu thông trong cơ thể. Toàn thân như bọ trong tấm màn nhung đen tối, thần trí như bị một sức ma túy mê hoặc

và êm đềm. Phong không cưỡng lại, buông thả cho mình chìm lịm hẳn đi.

Và cho đến bây giờ. Anh thấy hết cả sự ngạc nhiên dị thường. Anh cố rũ sạch những cảm giác mờ tối còn bám lại tâm trí... Phong lại tự hỏi và không thể hiểu được rằng: đây là đâu thế này.

Tối qua — tối qua hay cách mấy tối trước nữa cũng không biết chừng; nhưng Phong đoán lâu lắm anh cũng mới ngủ độ chín mươi giờ: bụng anh chưa thấy đói... tối qua lúc còn ngồi ở ghế đệm và còn tỉnh, anh nhớ rằng anh chưa bỏ quần áo. Thế mà bây giờ anh thấy mình thức dậy trên một cái đi văng lớn, và trong một bộ pyjama vóc trắng nẹp đỏ thắm, cắt theo kiểu tối tân. Một làn hương phảng phất quanh mình, không rõ là hương có ở trong phòng hay ở trong bộ áo. Phong tìm được một câu so sánh ngộ nghĩnh: Anh hiện ở giữa một sự bí mật đầm ấm và thơm tho...

...Tĩnh mịch lạ lùng.

Ngót nửa giờ đồng hồ, Phong ngồi lặng lẽ trên đi-văng và không nghĩ gì đến việc đối phó với cái trường hợp lạ lùng lúc ấy. Bỗng

anh thấy cảm giác mới-mới, là-là. Anh thấy như không phải ngồi đó một mình. Phong không vội vàng, anh để cho hai ba phút qua đi mới trong thả ngán nhìn về một phía. Một người đứng đó. Một người đàn ông chững chạc to lớn, mặc Âu-phục đen, rất thẳng nếp. Hẳn ta đeo một chiếc mặt nạ chỉ để hở đôi mắt nên Phong không đoán được người vào trạc tuổi bao nhiêu.

Thoạt tiên, Phong muốn xoay cuộc «diễn kiến» đột ngột ấy ra một tình thế khôi hài. Nhưng anh chưa tìm được một lời nào có ý vị. Người đàn ông đứng ở đó như một hình ảnh hiện hiện, một hình ảnh hiện lên đã lâu, và đứng lặng đó như một pho tượng.

Cái dáng bộ ấy khiến Phong khó chịu, anh phải cố trấn tĩnh mới không để lộ ra vẻ bực mình.

Người đàn ông kia vẫn đứng yên. Và vẫn lặng lẽ nhìn anh qua cái bộ trơ trơ của chiếc mặt nạ. Một câu ngạo mạn cay độc cũng không làm Phong tức giận được đến thế. Nếu người lạ mặt có chủ ý lấy sự yên lặng để trên gan anh thì hẳn đã thành công. Nhiều giây phút đã qua — những giây phút hết sức nặng nề! — và Phong thấy khó lòng nhịn được lâu hơn nữa.

Sau cùng, Phong ngồi thẳng dậy — giữ gìn mãi cũng vô ích —; anh nhìn thẳng vào hai mắt hẳn, bao nhiêu tức giận dồn cả lại một lúc trên sắc mặt hăm hăm. Anh toan nói lên một câu. Người lạ mặt đưa tay ra ngăn lại.

Cái người yên lặng ấy bắt đầu nhúc nhích, và cử chỉ hẳn như thanh hoạt động thêm lên. Hẳn nói:

— Chào ông Lê-Phong.

Giọng nói ồm ồm, sai lạc đi, và cộc cằn một cách ngạo nghệ.

— Chào ông Lê-Phong. Ông hẳn vẫn đợi thấy ở đây những điều kỳ lạ... Ông hẳn sẵn sàng đón những việc bất thành linh... Ông ra những sự đột ngột cũng như chúng tôi ư... Vậy mà lần này không ngờ chính tôi được

VÔ-BÚC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ



8 - Place Négrier,
Bồ-hồ - HANOI

Docteur

Cao xuân Cẩm

de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :

153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách «Nói chuyện nuôi con» của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

ngạc nhiên hơn ông...

Hắn thông thả đến trước mặt Lê Phong, nhét hai tay vào túi quần và chăm chú nhìn Phong như nhìn một đứa trẻ háy mắt. Hắn nói tiếp:

— Dẫu sao, ông cũng được vui lòng trong lúc thất bại. Tôi không nói đến những giờ nghỉ ngơi để chịu của ông ở đây... À mà nhân tiện cũng nên để ông biết rằng ở đây không phải là ở chỗ hóm qua nữa: Chúng tôi đã tạm bỏ nhà cũ là nơi mà có lẽ các bạn hữu ông đang tìm cách vào cứu ông...

Hắn cười những tiếng cười khinh mạn để đánh dấu câu nói vừa rồi.

Phong thấy hồ thẹn như bị thua ngã trước một địch thủ quá mạnh. Anh thu hết sức trí để tưởng tượng đến nét mặt chế riếu dẫu trong làn vải đen, để cố nghĩ xem cái người lạ mặt ấy là ai; nhưng không thể được. Người đứng trước anh, anh chỉ thấy được tầm vóc, còn bộ mặt thì không để anh thấy một nét nào trừ có đôi mắt long lánh những tia lửa tinh ác và mỉa mai...

— Hiện giờ, ông đang cố nghĩ xem tôi là ai phải không? Tôi là người mà ông không biết tiếng, không biết tên, nhưng ông biết rõ sức mạnh. Vì tôi là một người trong đảng Tam Sơn đây. Hai người trước, ông đã cố dịp gặp mặt. Tôi cũng để cho ông gặp, nhưng tôi cần phải dấu mặt — vì một lẽ riêng.

« Bấy lâu nay, tôi và các đồng chí vẫn im lặng dự bị bước tiến hành. Chúng tôi đợi thời cơ, và bây giờ mới ra đời... mới xuất đầu lộ diện. Chúng tôi định mở một kỷ nguyên mới và bây giờ là những bước thứ nhất, thời kỳ khởi thủy của kỷ nguyên Tam Sơn.

« Bước đi của chúng tôi sẽ không có ai đủ tài trí để ngăn cản. Duy một ông Lê Phong là có thể làm bạn được đôi chút. Tam Sơn biết không thể hợp tác được với ông trong một công cuộc mà ông chỉ có thể giúp được khi nào ông ở trong bọn chúng tôi. Tam Sơn sẽ bị ông coi là một cái họa lớn cho mọi người và sẽ gặp phải sự cản trở của ông, nên Tam Sơn chỉ có một cách giản tiện nhất là mời ông ở đây nghỉ ngơi để ông không hoạt động được... Chúng tôi muốn trừ ông đi cũng được, nhưng tôi không hề nghĩ đến cách đó. Ông nên hiểu cho rằng chúng tôi rất không ưa một cái án mạng vô ích. Cả những cách đối đãi tệ ác cũng vậy, nhất là đối với một người như ông. Vậy ông có thể tin ở chúng tôi. Chúng tôi chỉ cần giữ ông ở đây — giữ trong một thời hạn không có chừng — và xin ông cứ yên tâm rằng ở đây ông không thể bị một

tai nạn nào khác. Tôi cần phải nói trước ông biết thế để ông khỏi lo ngại. Tôi lại đã cho các bạn hữu ông hiểu rõ những điều tôi đã nói để họ không phải lo sợ dùm ông. Còn như tìm cách ra khỏi đây, thì tôi khuyên ông đừng nghĩ đến cho nhọc công, và có lẽ lại làm cho cái cảm tình của chúng tôi đối với ông không giữ được nguyên vẹn.

Phong không đáp. Anh nhìn trân trân về một phía và bình như để tâm theo đuổi một ý nghĩ mới thấy. Thưa ra anh không nghĩ gì hết và đang chăm chú giữ cho tâm trí bình tĩnh. Anh làm thế để khỏi phát ra một lời nói, một cử chỉ có thể dễ cho người lạ mặt hiểu được thái độ anh.

Người lạ mặt nói:

— Phải, ông đừng nên mong ra khỏi đây... Hôm qua, ông

biết rõ. Dăm chục cây số cách Hà-Nội hay ở ngay chính Hà-Nội, cái đó không quan hệ lắm. Vì khi đã là quý khách của Tam Sơn thì ở đâu ông cũng phải bằng lòng là người quý khách của Tam Sơn.

Phong vẫn ngậm tâm. Bộ mặt yên lặng của anh mà người đàn ông khi soi mói nhìn, cũng bí mật, cũng thần nhiên như sau mặt nạ.

— Ông Lê Phong không nói gì cả? Ông giữ sự lặng lẽ... sự lặng lẽ khinh bỉ? Ở có lẽ nào. Tuy lúc thấy tôi vào đây, lúc đầu trong cuộc diện kiến này, ông Lê Phong có ra chiều... khó chịu thực; nhưng tôi chắc ông cũng có ý để tai nghe câu chuyện của tôi. Vì đó là câu chuyện của một người biết điều và chân thực. Phải, chân thực lắm, ông Lê

Câu nói rõ rệt có giọng khiêu khích. Phong không cố nén được nữa. Anh ném hết cả sự bần học vào mặt người đàn ông, trong ba tiếng ghê gớm:

— Đồ khốn mặt!

Người lạ mặt nghiêng mình như đáp lại một câu ngời khen:

— Ông Lê Phong dùng tiếng không được đúng. Lời chữ bới không hợp với lúc đàm đạo thần mật này. Nhưng tôi tưởng ông Lê Phong cũng nên coi chừng... Sự tức giận làm cho huyết mạch có chất độc hại cho cơ thể... Tôi khuyên ông nên vui vẻ: lạc quan vẫn là một sự đắc thắng của tâm hồn.

Phong rợn người lên. Anh thấy rõ ràng sự nham hiểm trong người đứng trước mặt anh và hiểu thấu cái thâm ý gớm ghê của kẻ thù. Đây là hạng gian ác không thường, hạng giết người một cách lạnh lùng, bại người mà giữ được nụ cười trên miệng.

Anh lại chợt hiểu ra một điều ác nghiệt hơn thế: Phong hiện là một tù nhân của bọn chúng, một tù nhân mà chúng thù ghét hăm hại một cách rất mới mẻ, rất tài tình.

Chúng muốn cho Phong mất hết nghị lực dần, thành ra một thứ người yếu đuối, một tâm trí khiếp nhược. Chúng dùng một phương pháp hết sức khôn ngoan để đạt được ý muốn độc địa của chúng. Giam Phong lại một chỗ, canh giữ cẩn mật, để Phong dần dần mất can đảm, hết mong mỏi và sau cùng sẽ bắt Phong phải 'beo'.

Anh vội xua đuổi cái ý nghĩ này đi. Nhưng một ý khác lại hiện tới: Có lẽ giữ anh ở đây, chúng còn một chủ ý khác... Có lẽ chúng sẽ làm 'cho' mọi người tin được rằng Lê Phong đã theo chúng và chúng sẽ làm những tội ác để gieo cho Phong.

Một tiếng động khẽ gần đây. Hắn không nhúc nhích. Phong nhìn lại, không thể tin được điều vừa thấy. Anh chớp mắt hai ba lượt, miệng khẽ kêu lên hai tiếng kinh ngạc:

— Mai Hương!

Người lạ mặt vẫn đứng yên. Hắn gạt đầu:

— Phải, Mai-Hương đến thăm Lê Phong đấy!

— Mai Hương cũng bị chúng lừa bắt được...

Phong không nói rút lui, đứng phắt lên, không phòng giữ gì, xông lại trước người đàn ông, hai tay giữ lấy đầu ra trước mặt.

Tức khắc Mai Hương chạy đến, gạt vội tay anh xuống và gọi:

— Anh Phong! Hãy xuống!

Rồi vừa thở, cô vừa nói:

— Anh làm em sợ quá... em tới rồi anh nghe...

— ((Còn nữa))



hứa với chúng tôi rằng một giờ sau khi bước vào, ông sẽ ra. Chúng tôi biết cần nhắc lời nói ấy đúng với giá trị của nó. Vì, xin thú thực, chúng tôi biết rằng ông có đủ tài khéo để giữ được đúng lời. Cuộc điều tra rất nhanh của Tam Sơn cũng nhận thấy thế. Bởi vậy chúng tôi mới nghĩ ngay cách mời ông thiên đô đến chỗ ở mới này. Đây là đầu? Kể ra ông cũng không cần phải

Phong ạ... Đến lúc này tôi cần gì phải úp mở với ông? Vậy ông cứ ở yên đây, ở đây mà nghĩ ngợi những lúc nhọc nhằn, mà suy xét ngẫm nghĩ về một vài ý nghĩa ở đời. Biết đâu thời kỳ « an trí » của ông Lê Phong, phóng viên báo Thời Thế, lại không có ích cho đời? Biết đâu ông Lê Phong không phát huy được một thứ triết lý mới... để viết thành hai báo...

RƯỢU CHỒI HOA - KỶ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cử, được cố da, thẩm thít, mạnh khỏe như thường, không lo tê thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chồi Hoa-Kỷ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỷ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, tê-thấp, thể-thao, đau lưng, đau mình, đau bụng, đau chân tay mỗi một, tím thít, sai gân, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cầm máu, cầm tử, xoa đều khỏi hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý). Phòng Tịch « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ, Cao-Mên, Lào.



RƯỢU CHỒI HOA - KỶ
Hộp lớn: 150 gr. giá: 5700
Hộp nhỏ: 80 gr. giá: 3100

ĐOÀN ANH SÁNG CẨM ƠN



Chợ Phiên Ảnh Sáng đã có một kỷ niệm rất mỹ mãn.

Một kỷ niệm tốt đẹp của mấy ngày tuần vui, sẽ còn lại mãi mãi trong tâm tưởng mọi người. Ban Tổ chức chúng tôi rất lấy làm hoan hỉ đã làm vừa lòng mong mỏi của tất cả các Ban.

Công trình to tát ấy, được như vậy, là nhờ ở sự giúp sức của các quan chức, các thân thương trong thành phố, các báo chí và tất cả các Ban Hữu xạ gần, đủ không quân khô nhọc, cùng chúng tôi lo toan trong một tháng trời. Đền đáp công ơn của các Ngài và các Ban, chúng tôi tưởng không gì hơn là chúng tôi sẽ luôn luôn cố gắng, để trong một thời gian rất ngắn, kiếm đủ số tiền ba vạn bạc và dựng xong thôn Anh Sáng thứ hai ở Voi Phục (Hà Đông).

Chúng tôi tặc không thể công bố ngay ở đây kết quả cuộc Chợ Phiên để các Ban khỏi mong đợi. Luôn 2 tuần nay, đêm nào Thủ Quỹ và Ban Kiểm Sát Tài Chính cũng làm việc mà vẫn chưa tính toán xong. Hàng trước cao giấy mà phải tra xét, 5, 6 trăm ống tiền phải đếm, gần một nghìn tập cuống và, biên lai, Tombola phải kiểm điểm và gần 100 đơn hàng (factures) phải tra... Xin các Ban cứ tin ở sự công minh của Ủy Ban Kiểm Sát Tài Chính (một Ủy Ban do Đại Hội Đồng cử ra, đứng độc lập với Hội Đồng Quản Trị, để khai xét mọi khoản chi tiêu).

Sau này chúng tôi xin có lời trân trọng cảm ơn: ông Toàn Quyền Brévié và phu nhân, ông Thống Sứ Yves C. Châtel, ông Thống Seai Martin và phu nhân, ông Đốc Lý Gallois Montbrun, ông Bang Trưởng Quảng Đông, các ông

Phạm là Hồng, Daireau Lacombe, Parmentier, Quere, Bati đình Tinh, De Rozario, ông chủ sở xe điện, các bà Shifray, Marlangens, Bab n, Boyer, Parmentier, các hội Jeunesse Catholique, Septo Naut que, Boxing Club, Hợp Thiện, Khai Trí, Trí Trí, Ban Kịch Tuổi Trẻ, Ban Hát Trần Phú, tất cả các báo tây và ta, và tất cả các ông, các bà, các Ban trai, ban gái, đã giúp đỡ, hoặc ít, hoặc nhiều trong dịp Chợ Phiên mà chúng tôi xin thứ lỗi đã không thể kể hết được ở đây.

Đoàn Anh Sáng lại cáo

Kết quả « ngày Ảnh sáng » 5 Février 1939

Ngày 5 Février 1939, Đoàn Anh Sáng có tổ chức một « Ngày Ảnh Sáng » để mời thêm Hội viên mới và thu tiền của các hội viên cũ.

Kết quả của ngày ấy như sau này :

Số hội viên ghi tên vào hội, chưa đóng tiền 70 người
Số tiền thu được của hội viên 373p 00
Tiền cúng 325p,92

Khi tuyên bố kết quả, 2 chị Thường và Bắc, có mặt ở Hội Đồng cúng thêm

Đề được chẵn 1p,08
700p,00

TIỀN CHI TIÊU :

In 300 Điều Lệ, 3000 biên lai, 8000

giấy quảng cáo 34p,40

Banderoles 5p,90

Affiches lớn, nhỏ và clichés 41p,49

Lặt vặt 19p,41

Tổng cộng 101p,20

Tiền còn lại bỏ vào quỹ : 700p, —

101p,20 = 598p,80.

Nhân tặc

Trưởng Ban Kiểm Sát Tài Chính

Ký tên : Đào Văn Nhuận

Thủ Quỹ Đoàn Anh Sáng

Ký tên : Nguyễn Đạo Phước

P. C. C. Tổng thư ký

Nguyễn Xuân Đào

Tin văn ... văn

(Tiếp theo trang 17)

Ấy văn hạn Tân Đà tiền tử.

Số Tử, ta đoán thử xem sao ?

Nó cung « tử, cáo » tài cao

« Thiên quan thiên lộc » ai nào kịp

chàng !

« Thái âm vượng » tân trắng tân củ

« Bắc sĩ » thêm ăn nói văn hoa

Bảo chương thơ phú khê khê

Xã giao tân lĩnh đậm đà có duyên

Tân thầy bói khôi tiền đặt quẻ

Tân ai ai cũng sẽ vừa lòng

Gặp thời Tử để nói ngông.

•

Khoa trường số đó, nhà thi sĩ đã

chịu nghiên cứu rất công phu. Ấy

là theo lời nhà thi sĩ khoe thế.

Chẳng biết ông đoán điếc có đúng

không, nhưng giá ai đến thỉnh văn

ông, ông cũng trả lời bằng thơ Tân

Đà, thì dù không tin tưởng số đến

đầu cũng phải « nhờ thầy xem cho

một quẻ ».

Và đầu chỉ biết nói róc, thầy

cũng tha hồ phát tài.

•

Ngoài khoa trường số, nhà thi sĩ

lại giữ thêm một nghề thứ ba : nghề

gõ đầu tre.

Đó là một cách nói.

Vì những trẻ mà ông gõ đầu có

thề là những người to đầu như tôi

hoặc như ngài Người ta đến để nghe

ông Tân Đà giảng chữ hán, giảng thơ

quốc văn..

Giảng bằng thứ giọng ôn ền riêng

của ông, thứ giọng ấm, dẻo, mềm mai

và nhẹ nhàng như người múa rất

khéo.

Nếu ngài bắt được tôi ngồi ở lớp

học của nhà thi sĩ, thì ngài nên hiểu

tôi đến đây để nghe giọng nói chứ

không nghe câu nói.

Bởi vì.. bởi vì..

Lê Ta

Dịch đau màng óc PHÒNG BỆNH CÒN HƠN CHỮA BỆNH

Bệnh dịch đau màng óc lan từ Lào-kay, Yên-bay về Hà Nội đã làm chết mấy người ở vùng Khám-thiên rất thê thảm, vì vậy nhà thuốc Thượng-Đức đã cho phát hành thứ thuốc gia truyền trị bệnh đau màng óc, bán giá cực hạ : 0p30 một phong.

Vậy bất cứ dân ông, dân bà, muốn không mắc bệnh đó, nên dùng 1 phong để đề phòng trước, hơn là đề đến khi bệnh đó phát ra mới chạy chữa!

Những người thấy vầng vất đầu, rức ran ở trên óc, bất cứ người tạng khô hay yếu, nên kịp dùng kéo khi bệnh phát hẳn ra là đau màng óc, thì không sao chữa được.

Thuốc đã phản chắt rất kỹ. Bao vàng dùng cho dân bà, bao đỏ dùng cho dân ông. Mỗi người chỉ dùng 1 bao là đủ.

Li mua 1 hộp bốn bao mất có 1p 00 (Thuốc đã bán trừ 50%).

Bán tại THƯỢNG ĐỨC 15, Mission (phố Nhà Chung) HANOI

P.S. — Đại-ý ở các tỉnh cần lấy thuốc này, xin kịp viết thư về. Thuốc bán rất chạy.

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHÂN, SÁP



BÁN TẠI
các hiệu bán
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI-LÝ
35, RUE RICHAUD
HANOI

Lâu, Giang

Mắc lâu, tim-la, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi rứt nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách thử lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lâu 0p.80 một hộp. Giang-mai 0p.70. Hạ-cam 0p.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Hải Dương. Mai-Inh 60-62 Paul Doumer, Hải-phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-bình.

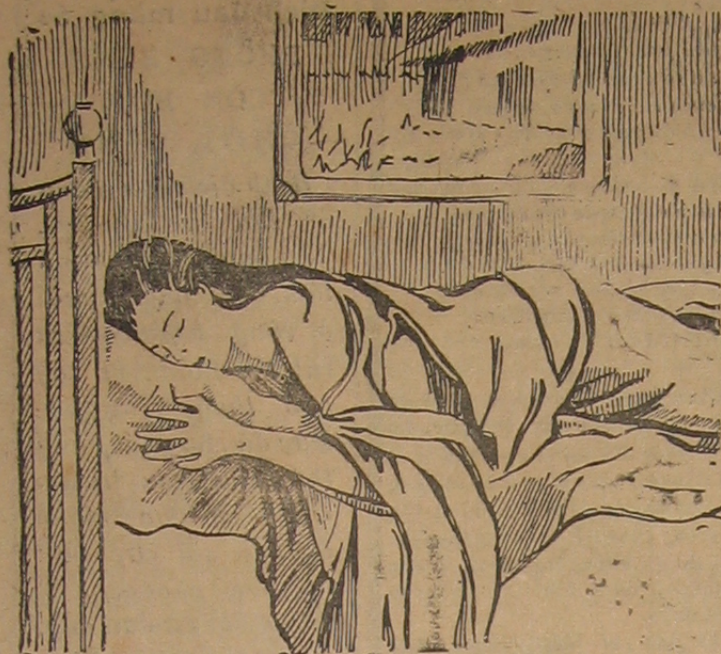
Rượu Cốt Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd Bđ Đồng Khánh HANOI



Giấc ngủ đem sức lực về cho ta, ta ngủ được, tức nhiên sẽ ăn được. Ăn ngủ được, con người mạnh khỏe và lâu già.

Muốn ăn ngủ được, cho trạch khỏe và lâu già, người đời thường bảo nhau hãy uống thuốc CỬU - LONG.

Thuốc CỬU LONG HOÀN có bán tại: **VẠN-HÓA**,
8 Hàng Ngang Hanoi. Các tỉnh đều có Đại-lý

Thuộc bò hạch

Vạn - Bảo

của giáo - sư **TRẦN-PHÚC-SINH**, trường Y-học Nam-kinh

Chuyên trị: Các nội hạch làm việc không điều, nên thần-kinh hệ mất điều-hòa, con người không thể tự-chủ những ý muốn, rồi sanh ra đồi tánh

Trị các chứng suy-nhược về tinh-dục của đàn ông và đàn bà. Suy-nhược về sự phát-dục, sự bản tính. Trị sự lãnh-dạm về phòng-dục của đàn bà. Đem lại cái « cực-diễm khoái-lạc » cho những người trọng tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chất « **DƯỠNG - HUYẾT - TINH** ».

Trị các chứng đau mỗi xác thịt, đau lưng ừ tai, bài oải gân cốt, vì phòng sự vô chừng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bời vô độ.

Thuốc **VẠN - BẢO** là sự tổng hợp các tinh-chất qui của động-vật, đem bồi bổ những nội-hạch cho nhân loại. Tăng chất « **Dưỡng-huyết-tinh** » cho óc, cho thận, trứng dài của đàn ông và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc **VẠN-BẢO** làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da hết nhăn, thịt săn, vú nở v. v...

Thuốc **VẠN-BẢO** có đủ tánh chất khuê động, làm sống dậy những tế-bào đã ừ-rũ khô héo của những người già hóp, rồi làm cho tươi trẻ lên. Nhờ đó con người đang phiền muộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, an-ái mặn nồng, siêng làm việc, thích phấn đấu.

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00 1 hiệp là 4 hộp 15p.00

(Gửi lãnh hóa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc: **VẠN-HÓA**
8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam: **VÔ - ĐÌNH - DÂN**
323 Marins Cholon, và các phân cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phục-Hưng. Quán là thuốc Bò, Điền-kinh và Cô-tinh, mỗi hộp 1p.00

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh hùn vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp rồi. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419.

Món tiền lưu trữ: 980.800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN.

BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BẮN-HỘI Ở HANOI

30-32 Phố Paul-Bert—Giấy nói số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON

68, đường Kinh-Lập—Giấy nói số 2422

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng JANVIER 1939) là: **1.012.357\$88**

KỶ XỔ SỐ THỨ SÁU MƯƠI BẢY Những số trúng ngày 27 FÉVRIER 1939

Xổ hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-cục số 30-32, phố Tràng-Tiền (Paul-Bert) HANOI.

Do ông **Phạm văn Hanh**, Tổng-đốc tri-sĩ ở Hadong chủ tọa, các ông **Trần văn Tho**, **Họa-sĩ ở Hanoi**, **Nguyễn khắc Chiêu**, nông gia ở Bacgiang, dự-tọa.

Những phiếu
trúng nhận
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2888-2358-2648-358-733-985-2035-1863-2737-2106-2441-1851-1746-1741-2297-1193-2452-237-2335-953-2458-1048-1750-2087-1347

8.648 M. Vu Ban, con ông Bích, phố nhà Thương, Nam-đinh, ph ếu 400p.

73.347 Phiếu này chưa phát hành.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra: 8130-10812. Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì không chơi họ nữa. M. Phạm Thúc, làm ruộng, làng Phúc thọ, Yên-thành, Ngbean, phiếu 200p.

8.130 1.000.
40.812

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra: 1028-2102 1663-25-2487-1266-2833-175-1211-1526-1773-2958-496-256-1838-124-1740-111-1967.

45.124 M. Ng. khánh Khe, ở nhà M. Vnn, tổng sự sở Kiềm Lâm, Baithuong, phiếu 500p.

55.967 Phiếu này không phát hành.

Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2913-627-1666-1347-208-2315-1135-481-1659-1742-1835-207-528-1116-2509-181-2746-618-2811.

56.811 Phiếu này không phát hành.
Khi trúng số thì chủ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 MARS 1939, bởi 9 giờ sáng tại sở Quản-lý, 68 đường Kinh-Lập (Bd Charner) SAIGON.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại ? Các ngài nên mua ngay thứ **"TITRE A"** của bản hội từ lúc mới mua về **VỀ TIẾT-KIỆM MỚI** được lãnh 50% về tiền lãi. Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể lâu dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mặt trúng ở trong các kỳ xổ hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn về.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ về còn được hưởng thêm tiền lãi càng ngày càng tăng lên

Ví dụ: góp mỗi (một số vốn có bảo đảm)
tháng 30\$ để gây (ít nhất là)

12.000\$	8.000.
20.	4.000.
10.	2.000.
5.	1.000.
2.50	500.
1.25	

Hội cần dùng nhiều đại-lý có đủ tư cách

Rentrée des classes

Vous trouverez à P.I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$12

Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1 80

Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . 1 00

Plumier laqué, couvercle chromos . . . 0 05

Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . . 0\$65 — 0 48

Compas plats nickelé réversible double usage . . . 1 18

— — — en pochette . . . 2\$85 — 2 20 & 1 55

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . 0 52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG



Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

Nước tiếng đồn !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc gia truyền
thần-dùng nước tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một
liều thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM : 0\$45

2: NGÃ-HƯỚC CON-CHIM : 0 25

3: HÂN-LY CON-CHIM : 0 15

4: NHIỆT-LY CON-CHIM : 0 15

5: THUỐC GHỀ CON-CHIM : 0 15

6: GHÍNH-KHÍ CON-CHIM : 0 04

KHẮP CÁC TỈNH TRUNG-NAM, BẮC-KY VÀ CAO-MÊN, LAO CỎ ĐAI-LY
VŨ-ĐÌNH-TÂN 178th - Lachtray - Haiphong

Sâm Nhung Bách Bô Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khi, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có sữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sãi, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thử bao sấp vàng, các bà dùng thử bao sấp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên hai chiều với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Trang Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p 25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p 00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chọn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ tốn hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p 50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng - Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì kể nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 38, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-khê số 14 cũng khỏi rứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Án-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê được Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen. các báo tây, nam tố lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỹ thuật vào công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biểu 2 cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-khê xin nhận kỹ dấu hiệu Phạt 12 tay.

ĐỒ AI TRÁNH KHỎI CÁI TAY ÔNG THỢ TRỜI

Người ta mỗi người một số mạng, giàu nghèo, cơ cực, làm quan, làm thợ, cũng là do ở số phận.

Mỗi người một nhân duyên, yêu nhau chẳng lấy được nhau, hoặc lấy nhau rồi lại xa nhau, cũng là ảnh hưởng của hai chữ duyên phận

Ta cũng cần hiểu số mạng, nhân duyên ta ra sao, năm Kỷ-Mão có chi thay đổi chăng?

Muốn biết hết

những điều bí hiểm trong đời mình thì hãy biên thơ hỏi

Mtre KHANHSON
38 JAMBERT - HANOI



Cách xem bói này

gửi chữ ký, hoặc viết tên họ và tuổi và trả 9 hào bằng mandat, hoặc bằng cò 15 tem 6 xu. Nếu gửi cò thì nên gửi recommandée.

Mtre KhanhSon trong 6 năm nay hơn bù kém tính ra mỗi ngày coi cho 20 người, bữa 18-2-39 cho đếm lại được 30.800 bức thư, 3211 chữ ký của khách tới tận nhà coi. Trong từng ấy phong thơ loại ra có 112 chiếc chê, 1344 chiếc khen thực hay, còn bao nhiêu thì là thơ thưởng. Mtre Khanhson có mời Huissier đến chứng kiến, sẽ có bản thông cáo của Huissier cho công bố sau.

Vị cứu tinh của các bệnh như

HOA LIỄU và PHONG TÍNH

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN SỐ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tính như : Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tổng lôi gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi căn trừ cang không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá

1350

Nhà thuốc **ÔNG - TIÊN**

11, Rue de la Soie, Hanoi